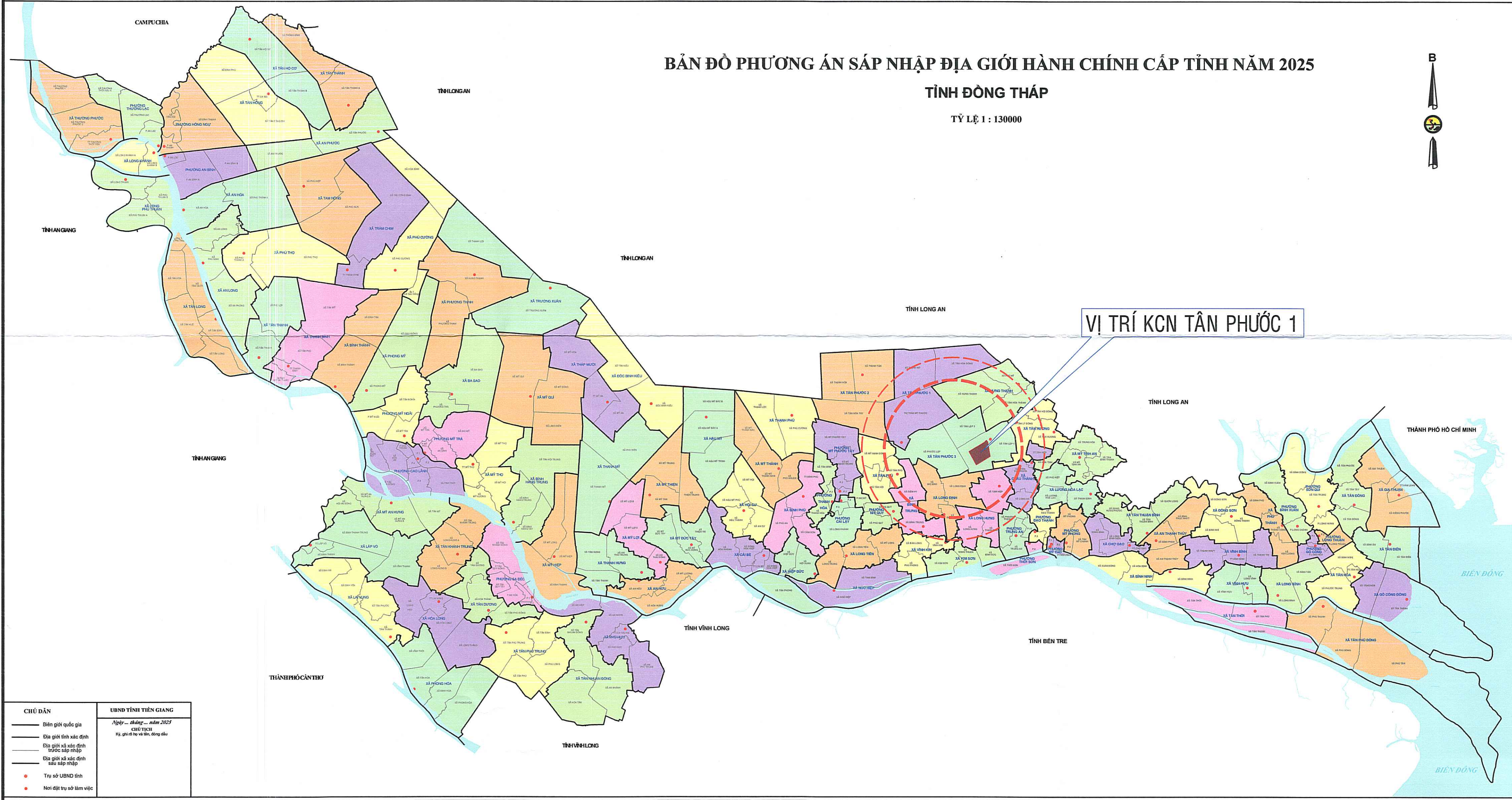
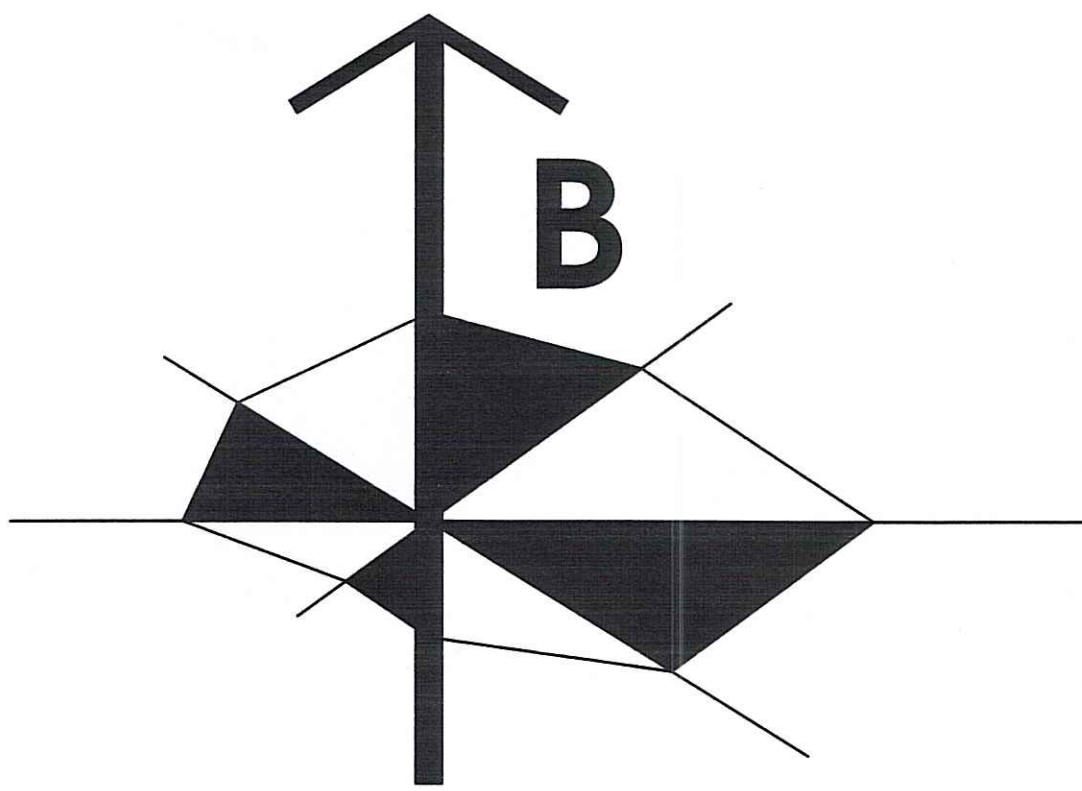


TỈNH ĐỒNG THÁP - XÃ TÂN PHƯỚC 3

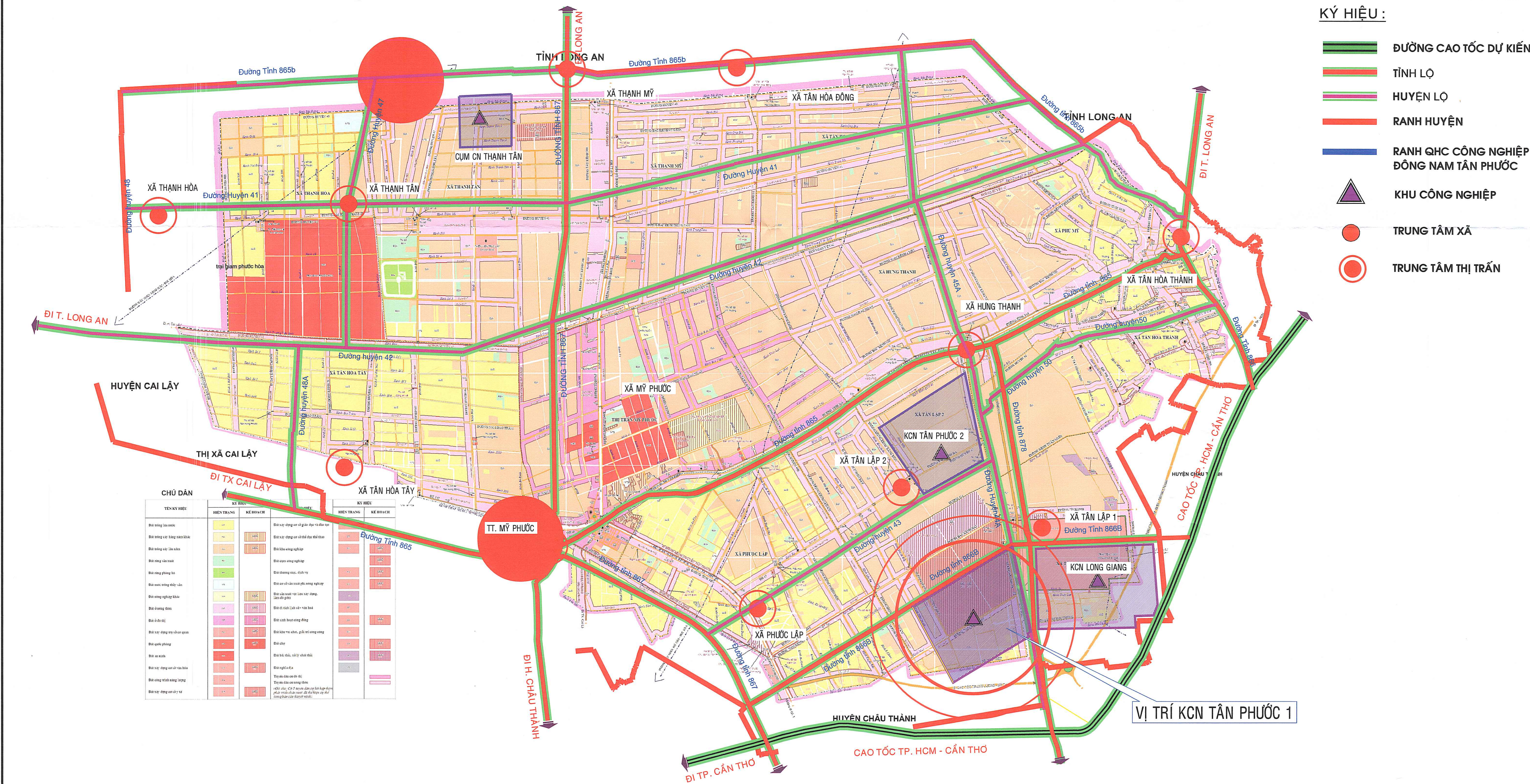
ĐỒ ÁN ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QUY HOẠCH PHÂN KHU TỶ LỆ 1/2000
KHU CÔNG NGHIỆP TÂN PHƯỚC 1, XÃ TÂN PHƯỚC 3, TỈNH ĐỒNG THÁP

SƠ ĐỒ VỊ TRÍ VÀ PHẠM VI QUY HOẠCH

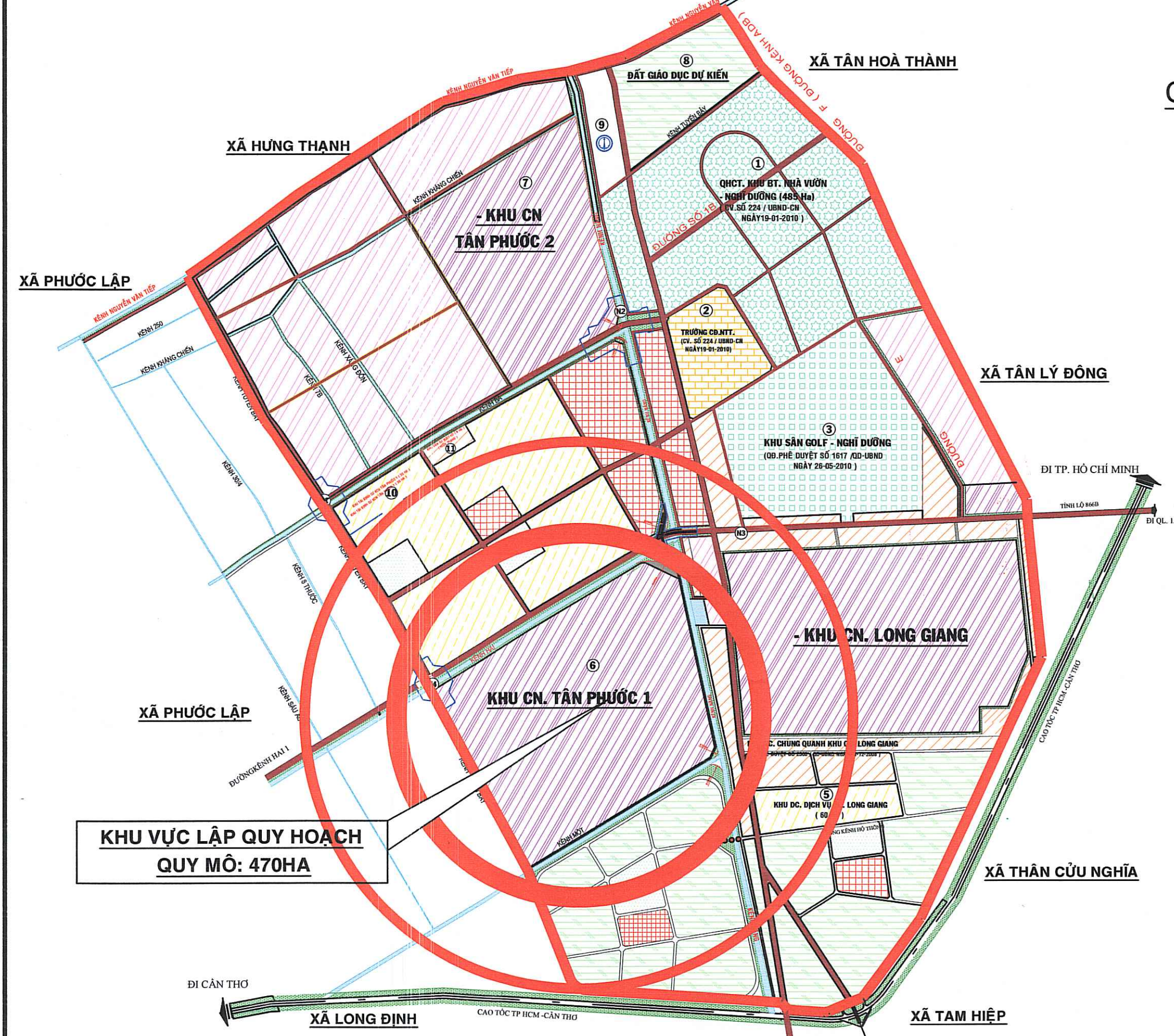


Vị trí khu công nghiệp Tân Phước 1 trong tỉnh Đồng Tháp:

- Trong đợt cải cách hành chính Việt Nam năm 2025, theo Nghị quyết số 202/2025/QH15 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, theo đó tỉnh Đồng Tháp được sát nhập với tỉnh Tiền Giang thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Đồng Tháp.
- Theo Nghị quyết số 1663/NQ-UBTVQH15 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đồng Tháp năm 2025 như sau: Thành lập xã Tân Phước 3, trên cơ sở sáp nhập các xã Phước Lập, Tân Lập 1 và Tân Lập 2. Trụ sở hành chính tại xã Tân Lập 1 hiện nay.



SƠ ĐỒ VỊ TRÍ KHU VỰC LẬP QUY HOẠCH TRONG QUY HOẠCH CHUNG CÔNG NGHIỆP KHU ĐÔNG NAM HUYỆN TÂN PHƯỚC



CHÚ THÍCH :

- KHU BT. NHÀ VƯỜN - NGHỈ DƯỠNG
- TRƯỜNG CỘ NGUYỄN TẤT THÀNH
- ĐẤT SÂN GOLF - NGHỈ DƯỠNG
- KHU CÔNG NGHIỆP LONG GIANG
- KHU DÂN CƯ DV CN LONG GIANG
- KHU CÔNG NGHIỆP TÂN PHƯỚC 1
- KHU CÔNG NGHIỆP TÂN PHƯỚC 2
- KHU DỰ TRỮ PHÁT TRIỂN
- ĐẤT DỰ TRỮ MỞ RỘNG
- BẾN CẢNG NỘI ĐỊA
- KHU TÁI ĐỊNH CƯ TÂN PHƯỚC 1
- KHU DÂN CƯ VƯỢT LŨ

VỊ TRÍ ĐỊA LÝ CỤ THỂ:

- ĐỊA ĐIỂM ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QUY HOẠCH PHÂN KHU TỶ LỆ 1/2.000 KHU CÔNG NGHIỆP TÂN PHƯỚC 1 NẴM TRONG ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH XÃ TÂN PHƯỚC 3, TỈNH ĐỒNG THÁP CÓ GIỚI HẠN NHƯ SAU:
 - + PHÍA BẮC : GIÁP DÂN CƯ HIỆN HỮU ĐƯỜNG NAM KÊNH 2.
 - + PHÍA NAM : GIÁP DÂN CƯ HIỆN HỮU ĐƯỜNG BẮC KÊNH 1.
 - + PHÍA ĐÔNG : GIÁP DÂN CƯ HIỆN HỮU ĐƯỜNG ĐH 44 (ĐƯỜNG TÂY KÊNH NẮNG).
 - + PHÍA TÂY : GIÁP DÂN CƯ HIỆN HỮU ĐƯỜNG TÂY KÊNH TUYẾN 7.

QUY MÔ DỰ ÁN:

- DIỆN TÍCH KHU ĐẤT LẬP ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QHPK : 470 HA.
- TỶ LỆ LẬP ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QHPK : 1/2000.

KÝ HIỆU :

- ĐẤT TRUNG TÂM - CÔNG CỘNG
- ĐẤT GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO
- SÂN GOLF DU LỊCH NGHỈ DƯỠNG
- ĐẤT Ở HIỆN HỮU CHÍNH TRANG
- ĐẤT Ở XÂY DỰNG MỚI
- ĐẤT BIỆT THỰ NHÀ VƯỜN NGHỈ DƯỠNG
- ĐẤT CÂY XANH - TDTT.
- CÂY XANH CÁCH LY
- ĐẤT KHU CÔNG NGHIỆP
- ĐẤT KHU CÔNG NGHIỆP DỰ KIẾN
- ĐẤT CẢNG NỘI ĐỊA
- ĐẤT DỰ TRỮ
- ĐƯỜNG GIAO THÔNG
- KÊNH RẠCH
- RANH KHU QUY HOẠCH

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT:

BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH ĐỒNG THÁP

THẺ QUYẾT ĐỊNH SỐ: / NGÀY 15/05/2025

THAM DỊNH:

PHÒNG QUẢN LÝ QUY HOẠCH, ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG

THẺ BẢO CAO SỐ: / NGÀY 15/05/2025

CHỦ ĐẦU TƯ:

CÔNG TY CỔ PHẦN IDICO TIỀN GIANG (IDICO - ITG)

THEO TỜ TRÌNH SỐ: / NGÀY 15/05/2025

CÔNG TRÌNH - ĐỊA ĐIỂM: ĐỒ ÁN ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QUY HOẠCH PHÂN KHU TỶ LỆ 1/2000 KHU CÔNG NGHIỆP TÂN PHƯỚC 1

ĐỊA ĐIỂM: XÃ TÂN PHƯỚC 3, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ:

SƠ ĐỒ VỊ TRÍ VÀ PHẠM VI QUY HOẠCH

BẢN VẼ: QH-01

GHEP: A0

TỶ LỆ: 1/2000

NGÀY: /2025

THIẾT KẾ: KTS. NGUYỄN QUANG HUY

CHỦ TRÌ: KTS. TRẦN QUANG BẢO

CHỦ NHIỆM: KTS. LÊ THỊ THUY TRÂM

TRƯỞNG PHÒNG: KS. HUỲNH MINH THÁNH

QL KỸ THUẬT: KS. TÀ VĂN LỢI

KÝ GIẢM ĐỐC:

PHÒNG QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH ĐỒNG THÁP

CÔNG TY CỔ PHẦN IDICO - CTGP

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ IDICO

ĐỊC: SỐ 100 ĐƯỜNG NGUYỄN GIA TRÌ - PHƯỜNG THANH MỸ TÂY - TP. HCM

© 2025 IDICO - INCON

CÔNG TRÌNH ĐỒ ÁN ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QUY HOẠCH PHÂN KHU TỶ LỆ 1/2000 KHU CÔNG NGHIỆP TÂN PHƯỚC 1, XÃ TÂN PHƯỚC 3, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: SƠ ĐỒ VỊ TRÍ VÀ PHẠM VI QUY HOẠCH

XÃ TÂN LẬP 1 - HUYỆN TÂN PHƯỚC - TỈNH TIỀN GIANG

ĐỒ ÁN ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QUY HOẠCH PHÂN KHU XÂY DỰNG TỶ LỆ 1/2.000 KHU CÔNG NGHIỆP TÂN PHƯỚC 1
BẢN ĐỒ QUY HOẠCH TỔNG MẶT BẰNG SỬ DỤNG ĐẤT

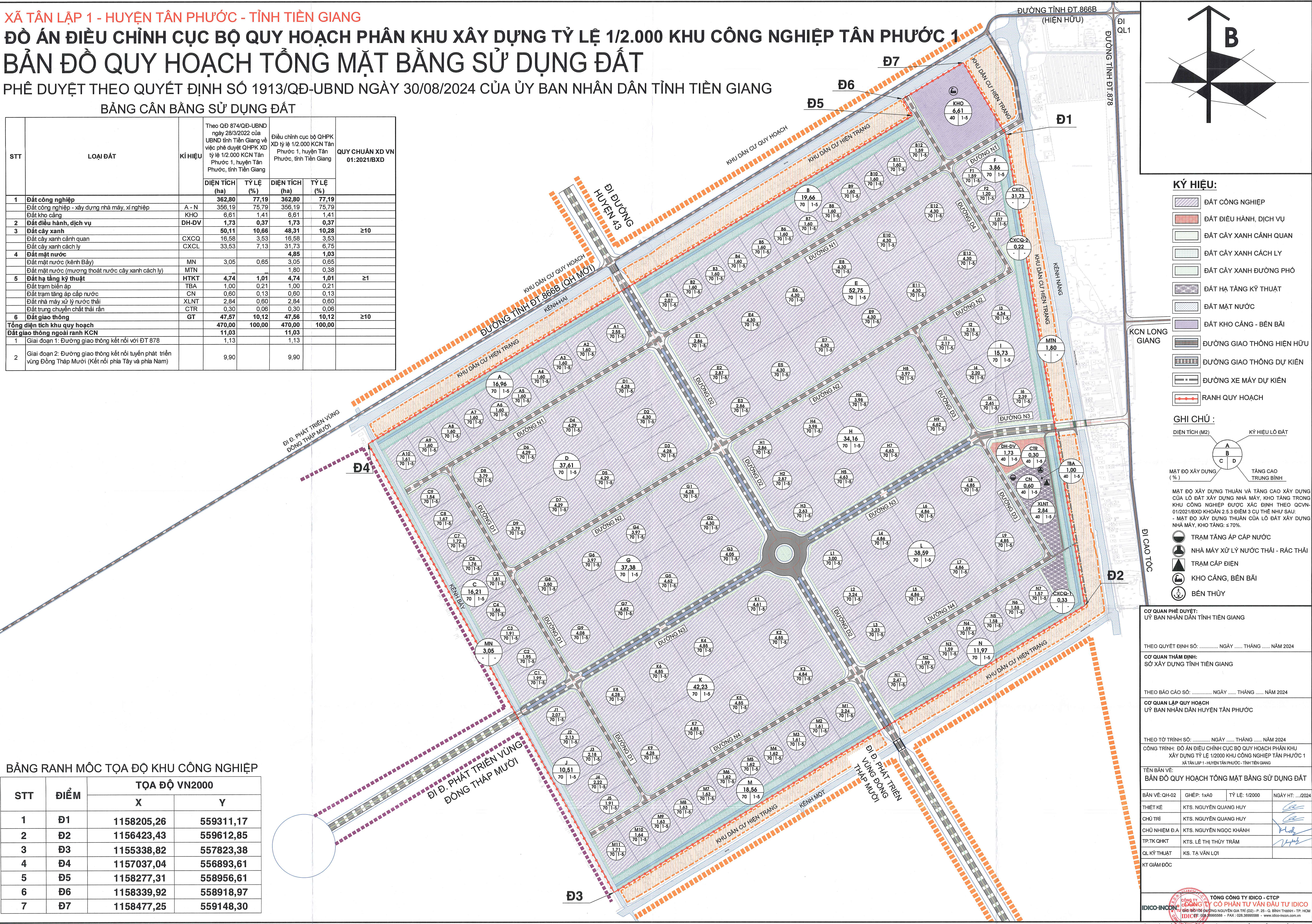
PHÊ DUYỆT THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 1913/QĐ-UBND NGÀY 30/08/2024 CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

BẢNG CÂN BẰNG SỬ DỤNG ĐẤT

STT	LOẠI ĐẤT	KÍ HIỆU	Theo QĐ 874/QĐ-UBND ngày 28/3/2022 của UBND tỉnh Tiền Giang về việc phê duyệt QHPK XD tỷ lệ 1/2.000 KCN Tân Phước 1, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang		Điều chỉnh cục bộ QHPK XD tỷ lệ 1/2.000 KCN Tân Phước 1, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang		QUY CHUẨN XD VN 01:2021/BXD
			DIỆN TÍCH (ha)	TỶ LỆ (%)	DIỆN TÍCH (ha)	TỶ LỆ (%)	
1	Đất công nghiệp		362,80	77,19	362,80	77,19	
	Đất công nghiệp - xây dựng nhà máy, xí nghiệp	A - N	356,19	75,79	356,19	75,79	
	Đất kho cảng	KHO	6,61	1,41	6,61	1,41	
2	Đất điều hành, dịch vụ	DH-DV	1,73	0,37	1,73	0,37	
3	Đất cây xanh		50,11	10,66	48,31	10,28	≥10
	Đất cây xanh cảnh quan	CXCQ	16,58	3,53	16,58	3,53	
	Đất cây xanh cách ly	CXCL	33,53	7,13	31,73	6,75	
4	Đất mặt nước				4,85	1,03	
	Đất mặt nước (kênh Bấy)	MN	3,05	0,65	3,05	0,65	
	Đất mặt nước (mương thoát nước cây xanh cách ly)	MTN			1,80	0,38	
5	Đất hạ tầng kỹ thuật	HTKT	4,74	1,01	4,74	1,01	≥1
	Đất trạm biến áp	TBA	1,00	0,21	1,00	0,21	
	Đất trạm tăng áp cấp nước	CN	0,60	0,13	0,60	0,13	
	Đất nhà máy xử lý nước thải	XLNT	2,84	0,60	2,84	0,60	
	Đất trung chuyển chất thải rắn	CTR	0,30	0,06	0,30	0,06	
6	Đất giao thông	GT	47,57	10,12	47,56	10,12	≥10
	Tổng diện tích khu quy hoạch		470,00	100,00	470,00	100,00	
	Đất giao thông ngoài ranh KCN		11,03		11,03		
1	Giai đoạn 1: Đường giao thông kết nối với ĐT 878		1,13		1,13		
2	Giai đoạn 2: Đường giao thông kết nối tuyến phát triển vùng Đồng Tháp Mười (Kết nối phía Tây và phía Nam)		9,90		9,90		

BẢNG RANH MỘC TỌA ĐỘ KHU CÔNG NGHIỆP

STT	ĐIỂM	TỌA ĐỘ VN2000	
		X	Y
1	Đ1	1158205,26	559311,17
2	Đ2	1156423,43	559612,85
3	Đ3	1155338,82	557823,38
4	Đ4	1157037,04	556893,61
5	Đ5	1158277,31	558956,61
6	Đ6	1158339,92	558918,97
7	Đ7	1158477,25	559148,30



KÝ HIỆU:

- ĐẤT CÔNG NGHIỆP
- ĐẤT ĐIỀU HÀNH, DỊCH VỤ
- ĐẤT CÂY XANH CẢNH QUAN
- ĐẤT CÂY XANH CÁCH LY
- ĐẤT CÂY XANH ĐƯỜNG PHỐ
- ĐẤT HẠ TẦNG KỸ THUẬT
- ĐẤT MẶT NƯỚC
- ĐẤT KHO CẢNG - BẾN BÃI
- ĐƯỜNG GIAO THÔNG HIỆN HỮU
- ĐƯỜNG GIAO THÔNG DỰ KIẾN
- ĐƯỜNG XE MÁY DỰ KIẾN
- RANH QUY HOẠCH

GHI CHÚ:

- DIỆN TÍCH (M2)
- MẬT ĐỘ XÂY DỰNG (%)
- KÝ HIỆU LỖ ĐẤT
- TẦNG CAO TRUNG BÌNH
- MAT ĐỘ XÂY DỰNG THUẬN VÀ TẦNG CAO XÂY DỰNG CỦA LỖ ĐẤT XÂY DỰNG NHÀ MÁY, KHO TÀNG TRONG KHU CÔNG NGHIỆP ĐƯỢC XÁC ĐỊNH THEO QCVN-01/2021/BXD KHOẢN 2.5.3 ĐIỂM 3 CỤ THỂ NHƯ SAU:
- MAT ĐỘ XÂY DỰNG THUẬN CỦA LỖ ĐẤT XÂY DỰNG NHÀ MÁY, KHO TÀNG: ≤ 70%.
- TRẠM TĂNG ÁP CẤP NƯỚC
- NHÀ MÁY XỬ LÝ NƯỚC THẢI - RÁC THẢI
- TRẠM CẤP ĐIỆN
- KHO CẢNG, BẾN BÃI
- BẾN THỦY

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT:
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: NGÀY THÁNG NĂM 2024

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH:
SỞ XÂY DỰNG TỈNH TIỀN GIANG

THEO BÁO CÁO SỐ: NGÀY THÁNG NĂM 2024

CƠ QUAN LẬP QUY HOẠCH
ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHƯỚC

THEO TỜ TRÌNH SỐ: NGÀY THÁNG NĂM 2024
CÔNG TRÌNH: ĐỒ ÁN ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QUY HOẠCH PHÂN KHU XÂY DỰNG TỶ LỆ 1/2000 KHU CÔNG NGHIỆP TÂN PHƯỚC 1
XÃ TÂN LẬP 1 - HUYỆN TÂN PHƯỚC - TỈNH TIỀN GIANG

TÊN BẢN VẼ:
BẢN ĐỒ QUY HOẠCH TỔNG MẶT BẰNG SỬ DỤNG ĐẤT

BẢN VẼ: QH-02	GHÉP: 1xA0	TỶ LỆ: 1/2000	NGÀY HT: .../2024
THIẾT KẾ	KTS. NGUYỄN QUANG HUY		
CHỦ TRÌ	KTS. NGUYỄN QUANG HUY		
CHỦ NHIỆM ĐÁ	KTS. NGUYỄN NGỌC KHÁNH		
TP.TK QHKT	KTS. LÊ THỊ THUY TRÂM		
QL KỸ THUẬT	KS. TÀ VẤN LỢI		
KT GIÁM ĐỐC			

TỔNG CÔNG TY IDICO - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ IDICO
ĐIỀU 80/100 ĐƯỜNG NGUYỄN GIA TRÍ (20) - P. 25 - Q. BÌNH THẠNH - TP. HCM
IDICO-INC
ĐIỀU 80/100 ĐƯỜNG NGUYỄN GIA TRÍ (20) - P. 25 - Q. BÌNH THẠNH - TP. HCM
TÊN BẢN VẼ: BẢN ĐỒ QUY HOẠCH TỔNG MẶT BẰNG SỬ DỤNG ĐẤT

TỈNH ĐỒNG THÁP - XÃ TÂN PHƯỚC 3

ĐỒ ÁN ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QUY HOẠCH PHÂN KHU TỶ LỆ 1/2000
KHU CÔNG NGHIỆP TÂN PHƯỚC 1, XÃ TÂN PHƯỚC 3, TỈNH ĐỒNG THÁP
BẢN ĐỒ QUY HOẠCH TỔNG MẶT BẰNG SỬ DỤNG ĐẤT

BẢNG CÂN BẰNG SỬ DỤNG ĐẤT

STT	LOẠI ĐẤT	KÍ HIỆU	Theo QĐ 1913/QĐ-UBND ngày 30/8/2024 của UBND tỉnh Tiền Giang và việc phê duyệt Điều chỉnh cục bộ QHPK XD tỷ lệ 1/2.000 KCN Tân Phước 1, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang		Điều chỉnh cục bộ QHPK tỷ lệ 1/2.000 KCN Tân Phước 1, xã Tân Phước 3, tỉnh Đồng Tháp		GHI CHÚ (Tăng/giảm)	QUY CHUẨN XD VN 01:2021/BXD
			DIỆN TÍCH (ha)	TỶ LỆ (%)	DIỆN TÍCH (ha)	TỶ LỆ (%)		
1	Đất công nghiệp		362,80	77,19	362,81	77,19		
	Đất công nghiệp - xây dựng nhà máy, xí nghiệp	A - N	356,19	75,79	356,20	75,79		
	Đất kho cảng	KHO	6,61	1,41	6,61	1,41		
2	Đất hành chính dịch vụ	DH-DV	1,73	0,37	1,73	0,37		
3	Đất cây xanh		48,31	10,28	48,31	10,28		≥10
	Đất cây xanh cảnh quan	CXCQ	16,58	3,53	16,58	3,53		
	Đất cây xanh cách ly	CXCL	31,73	6,75	31,73	6,75		
4	Đất mặt nước		4,85	1,03	4,85	1,03		
	Đất mặt nước (kênh Bấy)	MN	3,05	0,65	3,05	0,65		
	Đất mặt nước (mương thoát nước cây xanh cách ly)	MTN	1,80	0,38	1,80	0,38		
5	Đất hạ tầng kỹ thuật	HTKT	4,74	1,01	4,74	1,01		≥1
	Đất trạm biến áp	TBA	1,00	0,21	1,00	0,21		
	Đất Nhà máy nước	CN	0,60	0,13	1,00	0,212	Tăng 0,4 ha	
	Đất nhà máy xử lý nước thải	XLNT	2,84	0,60	2,44	0,518	Giảm 0,4 ha	
	Đất trung chuyển chất thải rắn	CTR	0,30	0,06	0,30	0,06		
6	Đất giao thông	GT	47,56	10,12	47,56	10,12		≥10
	Tổng diện tích khu quy hoạch		470,00	100,00	470,00	100,00		
	Đất giao thông ngoài ranh KCN		11,03		11,03			
1	Giai đoạn 1: Đường giao thông kết nối với ĐT 878		1,13		1,13			
2	Giai đoạn 2: Đường giao thông kết nối tuyến phát triển vùng Đồng Tháp Mười (Kết nối phía Tây và phía Nam)		9,90		9,90			

1. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ:

- Điều chỉnh chức năng và sử dụng đất hạ tầng kỹ thuật phù hợp với nhu cầu đầu tư hệ thống hạ tầng kỹ thuật phục vụ cho khu công nghiệp, tuy nhiên không làm thay đổi cơ cấu sử dụng đất của khu công nghiệp như sau:

+ Điều chỉnh chức năng Trạm tăng áp cấp nước (lô đất CN) thành đất Nhà máy nước và mở rộng diện tích lô đất cấp nước nhằm cung cấp nguồn nước sạch trực tiếp cho khu công nghiệp

+ Điều chỉnh vị trí của Trạm trung chuyển chất thải rắn (lô đất CTR) và giữ nguyên diện tích 0,3 ha.

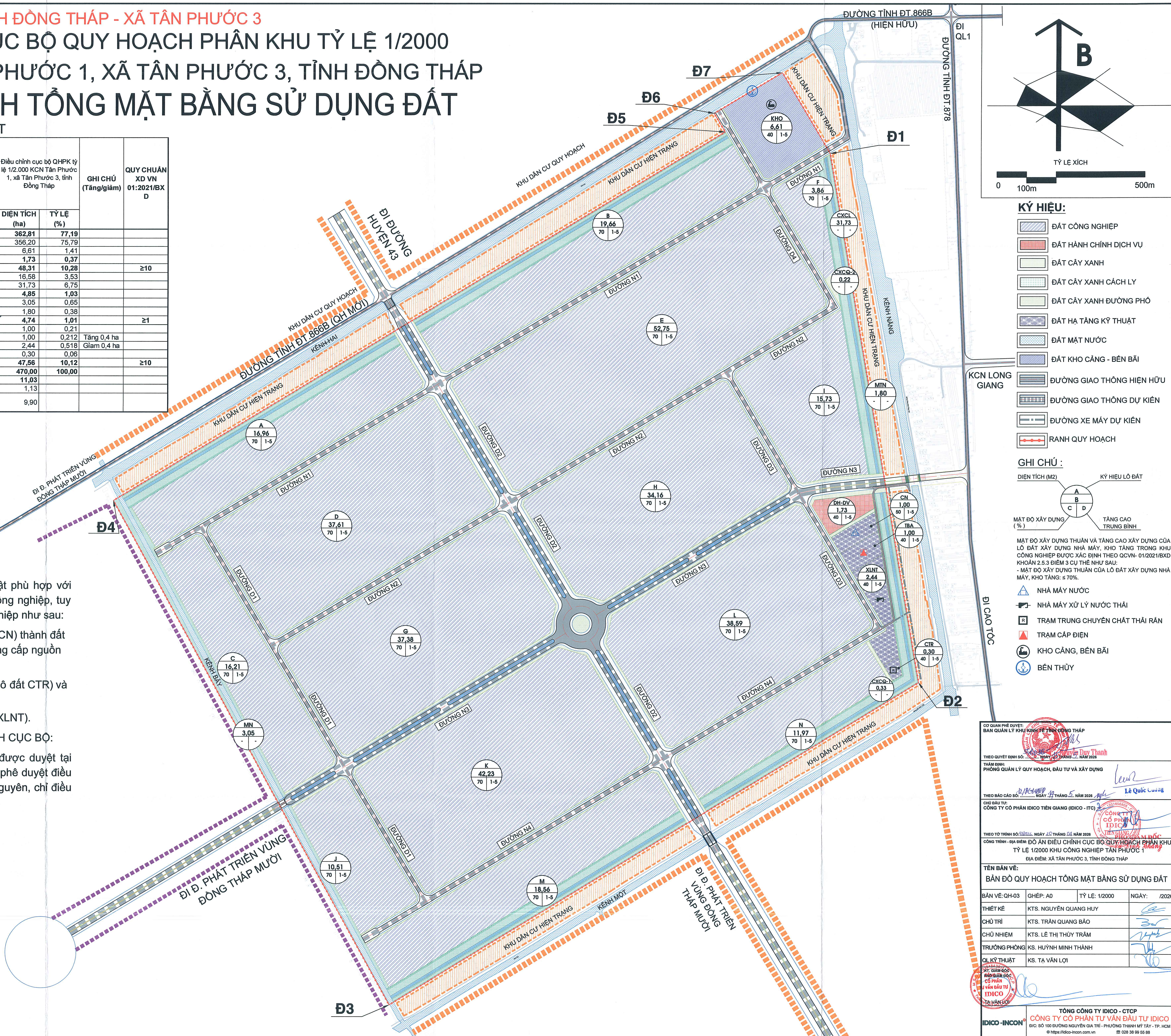
+ Giảm diện tích lô đất Nhà máy xử lý nước thải (lô đất XLNT).

2. CHỈ TIÊU KINH TẾ - KỸ THUẬT SAU KHI ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ:

- Chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật theo Quy hoạch phân khu được duyệt tại Quyết định số 874/QĐ-UBND ngày 28/03/2022 và Quyết định phê duyệt điều chỉnh cục bộ số 1913/QĐ-UBND ngày 30/08/2024 được giữ nguyên, chỉ điều chỉnh mật độ xây dựng của Nhà máy nước từ 40% lên 50%.

BẢNG RANH MỘC TỌA ĐỘ KHU CÔNG NGHIỆP

STT	ĐIỂM	TỌA ĐỘ VN2000	
		X	Y
1	Đ1	1158205,26	559311,17
2	Đ2	1156423,43	559612,85
3	Đ3	1155338,82	557823,38
4	Đ4	1157037,04	556893,61
5	Đ5	1158277,31	558956,61
6	Đ6	1158339,92	558918,97
7	Đ7	1158477,25	559148,30



KÝ HIỆU:

- ĐẤT CÔNG NGHIỆP
- ĐẤT HÀNH CHÍNH DỊCH VỤ
- ĐẤT CÂY XANH
- ĐẤT CÂY XANH CÁCH LY
- ĐẤT CÂY XANH ĐƯỜNG PHỐ
- ĐẤT HẠ TẦNG KỸ THUẬT
- ĐẤT MẶT NƯỚC
- ĐẤT KHO CẢNG - BẾN BÃI
- ĐƯỜNG GIAO THÔNG HIỆN HỮU
- ĐƯỜNG GIAO THÔNG DỰ KIẾN
- ĐƯỜNG XE MÁY DỰ KIẾN
- RANH QUY HOẠCH

GHI CHÚ :

- DIỆN TÍCH (M2)
- KÝ HIỆU LÔ ĐẤT
- MẬT ĐỘ XÂY DỰNG (%)
- TẦNG CAO TRUNG BÌNH

MẬT ĐỘ XÂY DỰNG THUẬN VÀ TẦNG CAO XÂY DỰNG CỦA LÔ ĐẤT XÂY DỰNG NHÀ MÁY, KHO TÀNG TRONG KHU CÔNG NGHIỆP ĐƯỢC XÁC ĐỊNH THEO QCVN- 01/2021/BXD KHỎAN 2.5.3 ĐIỂM 3 CỤ THỂ NHƯ SAU:
- MẬT ĐỘ XÂY DỰNG THUẬN CỦA LÔ ĐẤT XÂY DỰNG NHÀ MÁY, KHO TÀNG: ≤ 70%.

- NHÀ MÁY NƯỚC
- NHÀ MÁY XỬ LÝ NƯỚC THẢI
- TRẠM TRUNG CHUYỂN CHẤT THẢI RẮN
- TRẠM CẤP ĐIỆN
- KHO CẢNG, BẾN BÃI
- BẾN THỦY

CO QUAN PHÊ DUYỆT:
BAN QUẢN LÝ KHU CÔNG NGHIỆP TÂN PHƯỚC 3

THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: ... NGÀY 15 THÁNG 05 NĂM 2025

THAM DÙNG:
PHÒNG QUẢN LÝ QUY HOẠCH, ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG

THEO BÁO CÁO SỐ: ... NGÀY 15 THÁNG 05 NĂM 2025

CHỦ ĐẦU TƯ:
CÔNG TY CỔ PHẦN IDICO TIỀN GIANG (IDICO - ITG)

THEO YÊU CẦU SỐ: ... NGÀY 15 THÁNG 05 NĂM 2025

CÔNG TRÌNH - ĐỊA ĐIỂM: ĐỒ ÁN ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QUY HOẠCH PHÂN KHU TỶ LỆ 1/2000 KHU CÔNG NGHIỆP TÂN PHƯỚC 1

ĐỊA ĐIỂM: XÃ TÂN PHƯỚC 3, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ:
BẢN ĐỒ QUY HOẠCH TỔNG MẶT BẰNG SỬ DỤNG ĐẤT

BẢN VẼ: QH-03 | GHÉP: A0 | TỶ LỆ: 1/2000 | NGÀY: /2025

THIẾT KẾ: KTS. NGUYỄN QUANG HUY

CHỦ TRÌ: KTS. TRẦN QUANG BẢO

CHỦ NHIỆM: KTS. LÊ THỊ THỦY TRÂM

TRƯỞNG PHÒNG: KS. HUỖNH MINH THÀNH

QL KỸ THUẬT: KS. TẠ VĂN LỢI

TỔNG CÔNG TY IDICO - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ IDICO
ĐỊCH: SỐ 100 ĐƯỜNG NGUYỄN GIA TRÌ - PHƯỜNG THANH MỸ TÂY - TP. HCM
© https://idico-incon.com.vn | 028 38 99 55 88

TỈNH ĐỒNG THÁP - XÃ TÂN PHƯỚC 3

ĐỒ ÁN ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QUY HOẠCH PHÂN KHU TỶ LỆ 1/2000
KHU CÔNG NGHIỆP TÂN PHƯỚC 1, XÃ TÂN PHƯỚC 3, TỈNH ĐỒNG THÁP
BẢN ĐỒ QUY HOẠCH TỔNG MẶT BẰNG SỬ DỤNG ĐẤT PHÂN KHU CHỨC NĂNG

BỔ SUNG NGÀNH NGHỀ VÀO DANH MỤC NGÀNH NGHỀ THU HÚT ĐẦU TƯ CỦA KCN TÂN PHƯỚC 1:

Danh mục ngành nghề thu hút đầu tư của KCN Tân Phước 1 sau khi điều chỉnh cục bộ:

- Công nghiệp sản xuất, chế biến thực phẩm; sản xuất đồ uống;
- Công nghiệp sản xuất trang phục; sản xuất các sản phẩm có liên quan từ da; chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa (trừ giường, tủ, bàn, ghế); sản xuất sản phẩm từ rom, rạ và vật liệu tết bện;
- Sản xuất ô tô và xe có động cơ khác; sản xuất phương tiện vận tải khác; sản xuất máy móc, thiết bị chưa được phân vào đâu; lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp; sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn; công nghiệp chế biến, chế tạo khác;
- Sản xuất thiết bị điện; sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học;
- Công nghiệp sản xuất hóa chất và sản phẩm hóa chất; sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic; sản xuất thuốc, hóa dược, dược liệu;
- Sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác; sản xuất kim loại;
- Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế; sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy;
- Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí; khai thác, xử lý và cung cấp nước;
- Kho bãi và các hoạt động hỗ trợ cho vận tải.
- Dệt;
- Sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt máy móc và thiết bị;
- Thoát nước và xử lý nước thải;
- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
- Dịch vụ lưu trú;
- Dịch vụ ăn uống.

Các ngành nghề chi tiết sẽ được cụ thể hóa khi lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường của dự án.

BỐ TRÍ KHU CHỨC NĂNG:

A. KHU I : NGÀNH CÔNG NGHIỆP NHẸ

- Công nghiệp sản xuất, chế biến thực phẩm; sản xuất đồ uống;
- Công nghiệp sản xuất trang phục; sản xuất các sản phẩm có liên quan từ da;
- Công nghiệp sản xuất sản phẩm từ rom, rạ và vật liệu tết bện;
- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
- Dịch vụ lưu trú;
- Dịch vụ ăn uống..

B. KHU II: NGÀNH CÔNG NGHIỆP NẶNG

- Sản xuất ô tô và xe có động cơ khác; sản xuất phương tiện vận tải khác; sản xuất máy móc, thiết bị chưa được phân vào đâu; lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp; sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn; công nghiệp chế biến, chế tạo khác;
- Công nghiệp sản xuất chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa (trừ giường, tủ, bàn, ghế);
- Sản xuất thiết bị điện; sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học;
- Công nghiệp sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất; sản xuất thuốc, hoá dược, dược liệu;
- Công nghiệp sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic (không bao gồm nhựa tái chế);
- Sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác; sản xuất kim loại;
- Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế; sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy;
- Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí; khai thác xử lý và cung cấp nước;
- Kho bãi và các hoạt động hỗ trợ cho vận tải.
- Dệt;
- Sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt máy móc và thiết bị;
- Thoát nước và xử lý nước thải;

PHÂN KHU CHỨC NĂNG NHÓM NGÀNH NGHỀ TRONG QUY HOẠCH:

Tính chất Khu công nghiệp là khu công nghiệp tổng hợp đa ngành, trong đó tập trung phát triển các ngành, sản phẩm công nghiệp có lợi thế cạnh tranh, tiết kiệm tài nguyên; Đẩy mạnh công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, có giá trị gia tăng cao, có thị trường để tiêu thụ sản phẩm, ít sử dụng lao động, ít gây ô nhiễm môi trường.

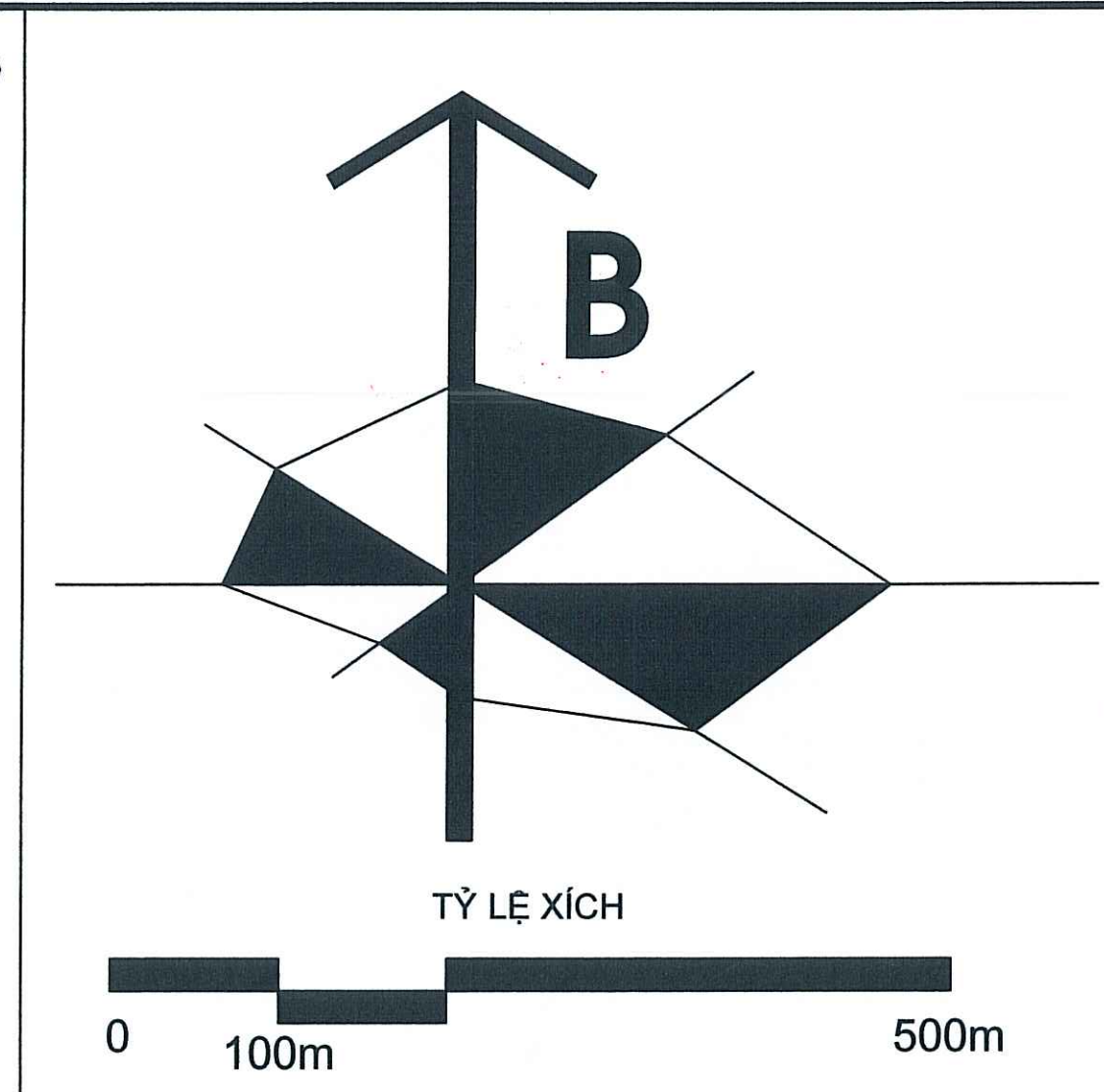
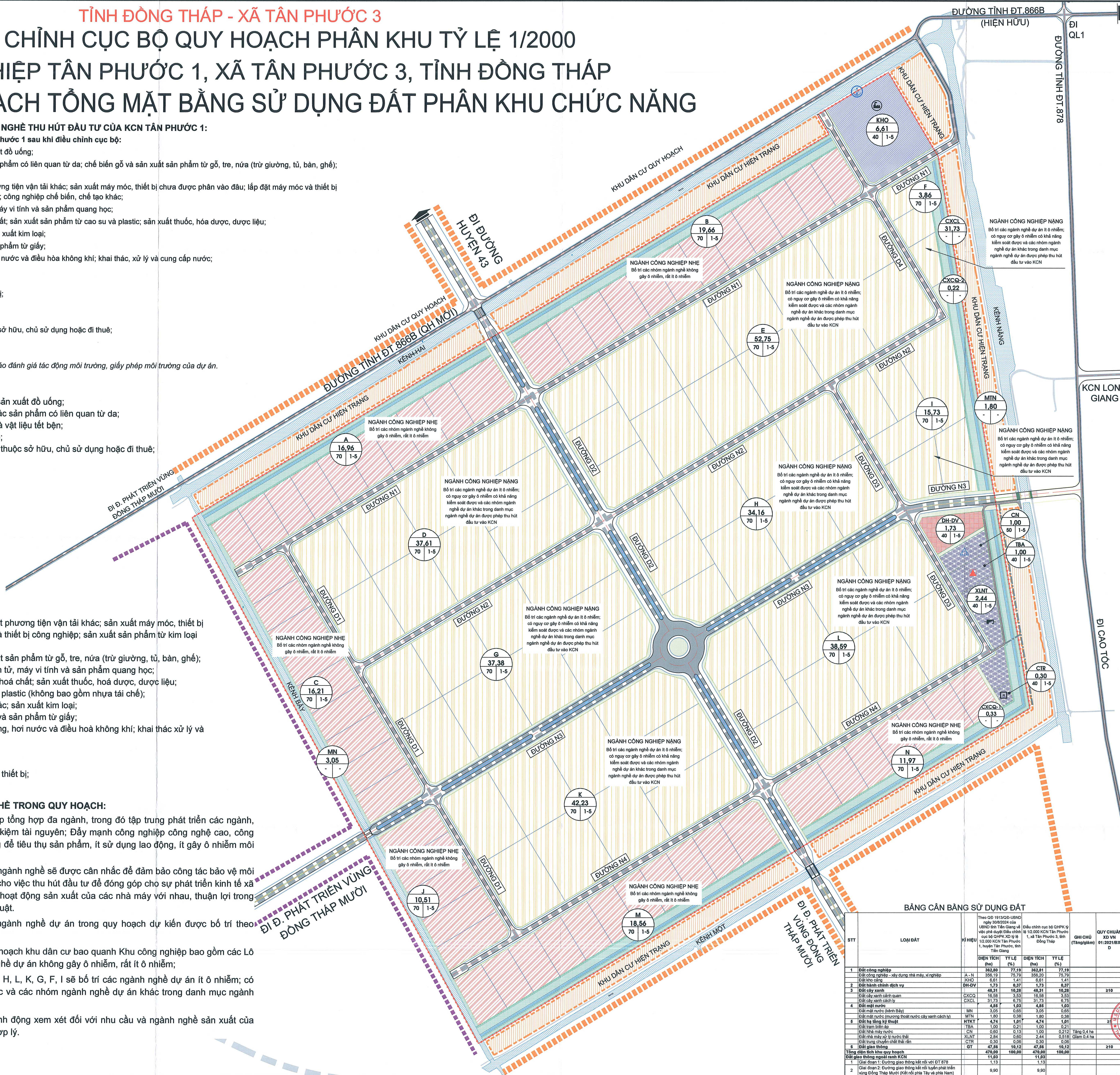
Do vậy, việc bố trí phân khu chức năng nhóm ngành nghề sẽ được cân nhắc để đảm bảo công tác bảo vệ môi trường, phát huy tối đa khả năng và tạo thuận lợi cho việc thu hút đầu tư để đóng góp cho sự phát triển kinh tế xã hội của địa phương; tránh ảnh hưởng chéo trong hoạt động sản xuất của các nhà máy với nhau, thuận lợi trong lưu thông hàng hóa, phù hợp kết cấu hạ tầng kỹ thuật.

Trên cơ sở đó, phân khu chức năng nhóm ngành nghề dự án trong quy hoạch dự kiến được bố trí theo nguyên tắc như sau:

- Tại Khu vực tiếp giáp khu dân cư hoặc quy hoạch khu dân cư bao quanh Khu công nghiệp bao gồm các Lô A, B, C, N, M, J, KHO sẽ bố trí các nhóm ngành nghề dự án không gây ô nhiễm, rất ít ô nhiễm;

Khu vực xa khu dân cư bao gồm các Lô D, E, H, L, K, G, F, I sẽ bố trí các ngành nghề dự án ít ô nhiễm; có nguy cơ gây ô nhiễm có khả năng kiểm soát được và các nhóm ngành nghề dự án khác trong danh mục ngành nghề dự án được phép thu hút đầu tư vào KCN

Trong quá trình triển khai thu hút đầu tư sẽ linh động xem xét đối với nhu cầu và ngành nghề sản xuất của từng nhà đầu tư thứ cấp để có phương án bố trí hợp lý.



KÝ HIỆU:

- ĐẤT CÔNG NGHIỆP
- ĐẤT HÀNH CHÍNH DỊCH VỤ
- ĐẤT CÂY XANH
- ĐẤT CÂY XANH CÁCH LY
- ĐẤT CÂY XANH ĐƯỜNG PHỐ
- ĐẤT HẠ TẦNG KỸ THUẬT
- ĐẤT MẶT NƯỚC
- ĐẤT KHO CẢNG - BẾN BÃI
- ĐƯỜNG GIAO THÔNG HIỆN HỮU
- ĐƯỜNG GIAO THÔNG DỰ KIẾN
- ĐƯỜNG XE MÁY DỰ KIẾN
- RANH QUY HOẠCH

GHI CHÚ :

- DIỆN TÍCH (M²)
- KÝ HIỆU LỖ ĐÁT
- MẶT ĐỘ XÂY DỰNG (%)
- TẦNG CAO TRUNG BÌNH

MẶT ĐỘ XÂY DỰNG THUẬN VÀ TẦNG CAO XÂY DỰNG CỦA LỖ ĐÁT XÂY DỰNG NHÀ MÁY, KHO TÀNG TRONG KHU CÔNG NGHIỆP ĐƯỢC XÁC ĐỊNH THEO QCVN- 01/2021/BXD KHỎAN 2.5.3 ĐIỂM 3 CỤ THE NHƯ SAU:
- MẶT ĐỘ XÂY DỰNG THUẬN CỦA LỖ ĐÁT XÂY DỰNG NHÀ MÁY, KHO TÀNG: ≤ 70%.

- NHÀ MÁY NƯỚC
- NHÀ MÁY XỬ LÝ NƯỚC THẢI
- TRẠM TRUNG CHUYỂN CHẤT THẢI RẮN
- TRẠM CẤP ĐIỆN
- KHO CẢNG, BẾN BÃI
- BẾN THỦY
- ĐẤT NHÀ MÁY CÔNG NGHIỆP PHẦN KHU A
- ĐẤT NHÀ MÁY CÔNG NGHIỆP PHẦN KHU B

BẢNG CÂN BẰNG SỬ DỤNG ĐẤT					
STT	LOẠI ĐẤT	KÝ HIỆU	Theo QĐ 19/3QĐ-UBND ngày 20/02/2024 của UBND tỉnh Đồng Tháp và vào phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1:2000 KCN Tân Phước 1, xã Tân Phước 3, tỉnh Đồng Tháp		QUY CHUẨN XD VN 01:2021/BXD
			DIỆN TÍCH (ha)	TỶ LỆ (%)	
1	Đất công nghiệp	A, N	352,00	77,19	77,19
2	Đất hành chính dịch vụ	DH-DV	1,73	0,37	0,37
3	Đất cây xanh	CXCL	48,31	10,28	10,28
4	Đất cây xanh cách ly	CXCL	15,58	3,33	3,33
5	Đất mặt nước	MN	4,88	1,03	1,03
6	Đất mặt nước (kênh Bẫy)	MN	3,05	0,65	0,65
7	Đất mặt nước (mương thoát nước cây xanh cách ly)	MN	1,90	0,38	0,38
8	Đất hạ tầng kỹ thuật	HTKT	4,74	1,01	1,01
9	Đất trạm biến áp	TBA	1,00	0,21	0,21
10	Đất nhà máy nước	CN	0,60	0,13	0,13
11	Đất nhà máy xử lý nước thải	XNT	2,44	0,50	0,50
12	Đất trung chuyển chất thải rắn	CTR	0,30	0,06	0,06
13	Đất giao thông	GT	47,48	10,12	10,12
Tổng diện tích khu quy hoạch			450,00	100,00	100,00
Đất giao thông ngoài ranh KCN			11,03		11,03
1 (Giai đoạn 1: Đường giao thông kết nối với ĐT 878)			1,13		1,13
2 (Giai đoạn 2: Đường giao thông kết nối tuyến phát triển vùng Đồng Tháp Mười (kết nối phía Tây và phía Nam))			9,90		9,90

ĐƠN PHÁP QUY HOẠCH:

BAN QUẢN LÝ KHU CÔNG NGHIỆP TÂN PHƯỚC 3

THỜI ĐIỂM: NGÀY 15/03/2024

THAM DÍNH: PHÒNG QUẢN LÝ QUY HOẠCH, ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG

THỜI ĐIỂM: NGÀY 15/03/2024

CHỦ ĐẦU TƯ: CÔNG TY CỔ PHẦN IDICO TIỀN GIANG (IDICO - TIG)

THỜI ĐIỂM: NGÀY 15/03/2024

CÔNG TRÌNH: ĐỒ ÁN ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QUY HOẠCH PHÂN KHU TỶ LỆ 1/2000 KHU CÔNG NGHIỆP TÂN PHƯỚC 1

ĐỊA ĐIỂM: XÃ TÂN PHƯỚC 3, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: BẢN ĐỒ QUY HOẠCH TỔNG MẶT BẰNG PHÂN KHU CHỨC NĂNG

BẢN VẼ: 01-09

GHEP: A0

TỶ LỆ: 1/2000

NGÀY: /2026

THIẾT KẾ: KTS. NGUYỄN QUANG HUY

CHỦ TRÌ: KTS. TRẦN QUANG BẢO

CHỦ NHIỆM: KTS. LÊ THỊ THỦY TRÂM

TRƯỞNG PHÒNG: KS. HUỖNH MINH THÀNH

QUẢN LÝ: KS. TẠ VĂN LỢI

TỔNG CÔNG TY IDICO - CTCP

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ IDICO

ĐỊC 30/100 ĐƯỜNG NGUYỄN GIA TRÍ - PHƯỜNG THANH MỸ TÂY - TP. HCM

028 38 99 55 88

028 38 99 55 88

TỈNH ĐỒNG THÁP - XÃ TÂN PHƯỚC 3
ĐỒ ÁN ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QUY HOẠCH PHÂN KHU TỶ LỆ 1/2000
KHU CÔNG NGHIỆP TÂN PHƯỚC 1, XÃ TÂN PHƯỚC 3, TỈNH ĐỒNG THÁP
BẢN ĐỒ QUY HOẠCH CẤP NƯỚC

BẢNG THỐNG HỢP KHỐI LƯỢNG CẤP NƯỚC SAU ĐIỀU CHỈNH

STT	TÊN	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	
			Đã duyệt	Điều chỉnh
1	ỐNG HDPE D500	m	666	666
2	ỐNG HDPE D315	m	911	911
3	ỐNG HDPE D250	m	1.252	1.252
4	ỐNG HDPE D200	m	10.407	14.396
5	ỐNG HDPE D160	m	3.565	277
6	TRỤ CHỮA CHÁY	cái	88	118
7	NHÀ MÁY NƯỚC	HT	1	1

KÝ HIỆU:

- ĐẤT CÂY XANH CẢNH QUAN
MẶT NƯỚC
ĐẤT XÂY DỰNG GIAO THÔNG
RANH QUY HOẠCH
TUYẾN ỐNG CẤP NƯỚC LẮP MỚI
NHÀ MÁY NƯỚC
TRỤ CHỮA CHÁY
ĐƯỜNG KÍNH (mm) - CHIỀU DÀI (m)
PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH HOẶC BỔ SUNG

THUYẾT MINH SƠ BỘ:

- NGUỒN NƯỚC: ĐỐI VỚI NHÀ MÁY NƯỚC KCN TÂN PHƯỚC 1, TRONG GIAI ĐOẠN ĐẦU SẼ KHAI THÁC XỬ LÝ TỪ NGUỒN NƯỚC MẶT CỦA KHU VỰC. KHI TUYẾN ỐNG NƯỚC THỎ CỦA DỰ ÁN TRẠM BƠM NƯỚC THỎ NHÀ MÁY NƯỚC ĐỒNG TÂM VÀ HỆ THỐNG TUYẾN ỐNG TRUYỀN TẢI CỦA CÔNG TY TNHH NƯỚC THỎ ĐNP-SÔNG TIỀN CUNG CẤP TỚI KHU VỰC DỰ ÁN, SỬ DỤNG NƯỚC THỎ TỪ CÁC NGUỒN NÀY ĐỂ XỬ LÝ VÀ NGUỒN KHAI THÁC NƯỚC MẶT TRONG GIAI ĐOẠN ĐẦU SẼ TRỞ THÀNH NGUỒN DỰ PHÒNG; ĐỐI VỚI CÁC DỰ ÁN TRONG KCN: SỬ DỤNG NƯỚC CỦA NHÀ MÁY NƯỚC KCN TÂN PHƯỚC 1.
- LẮP ĐẶT MẠNG LƯỚI ĐƯỜNG ỐNG CẤP NƯỚC SỬ DỤNG ĐƯỜNG ỐNG HDPE CÓ ĐƯỜNG KÍNH D160 - D500, ĐỌC CÁC TUYẾN ĐƯỜNG ỐNG BỐ TRÍ CÁC TRỤ CỨU HÓA DN100 PHỤC VỤ CÔNG TÁC CHỮA CHÁY VỚI BẢN KÍNH PHỤC VỤ 150m.

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT:
BAN QUẢN LÝ KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH ĐỒNG THÁP

THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: ... NGÀY ... THÁNG ... NĂM 2024

THAM DỪNG:
PHÒNG QUẢN LÝ QUY HOẠCH, ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG

THEO DẪN CẤP SỞ: ... NGÀY ... THÁNG ... NĂM 2024

CHỦ ĐẦU TƯ:
CÔNG TY CỔ PHẦN IDICO TIỀN GIANG (IDICO - ITG)

THEO TỜ TRÌNH SỐ: ... NGÀY ... THÁNG ... NĂM 2024

CÔNG TRÌNH - ĐỊA ĐIỂM: ĐỒ ÁN ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QUY HOẠCH PHÂN KHU TỶ LỆ 1/2000 KHU CÔNG NGHIỆP TÂN PHƯỚC 1
ĐỊA ĐIỂM: XÃ TÂN PHƯỚC 3, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ:
BẢN ĐỒ QUY HOẠCH CẤP NƯỚC

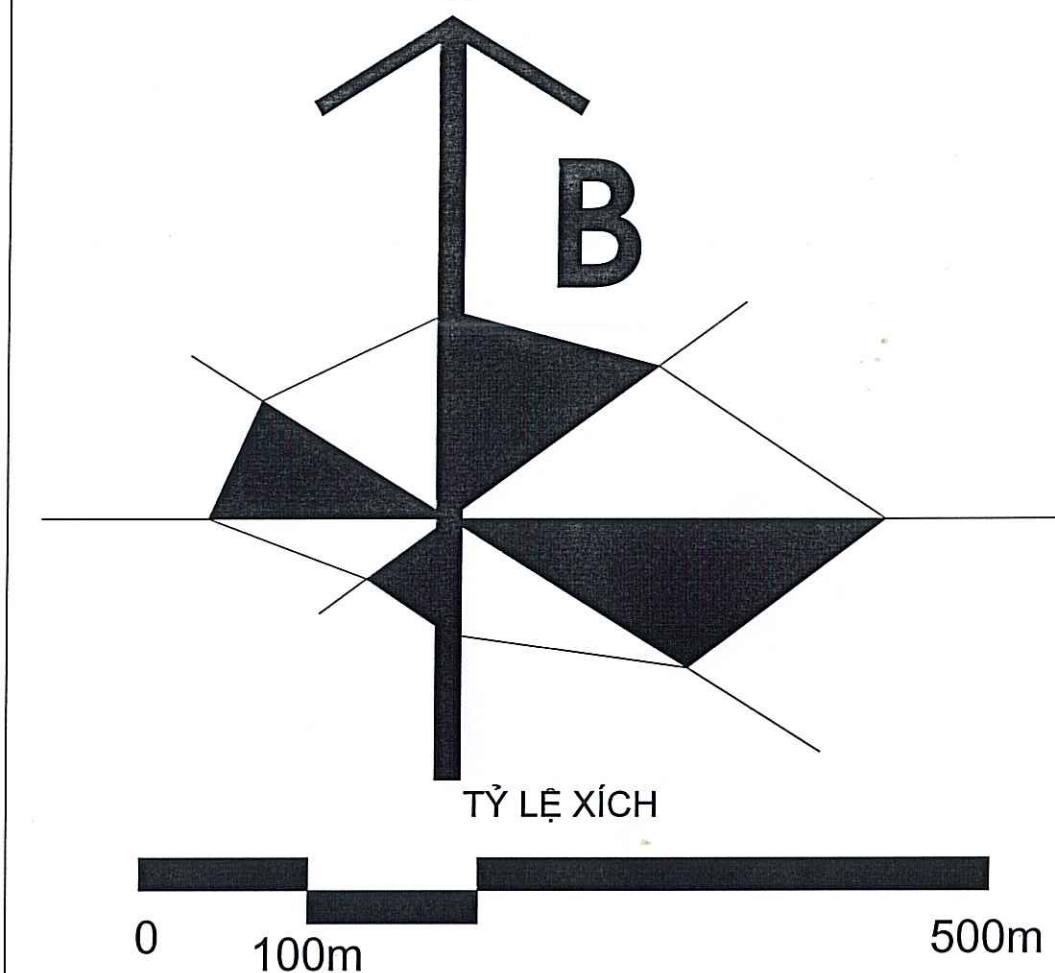
BẢN VẼ: HT-03	GHEP: A0	TỶ LỆ: 1/2000	NGÀY: /2026
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN QUANG MÃN		
CHỦ TRÌ	KS. PHẠM LÂM SƠN		
CHỦ NHIỆM	KTS. LÊ THỊ THỦY TRÂM		
TRƯỞNG PHÒNG	KS. HUỲNH MINH THÀNH		
QL KỸ THUẬT	KS. TẠ VĂN LỢI		

TỔNG CÔNG TY IDICO - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ IDICO
ĐỊC: SỐ 100 ĐƯỜNG NGUYỄN GIA TRÌ - PHƯỜNG THẠNH MỸ TÂY - TP. HCM
© https://idico-incon.com.vn | 028 38 99 55 88

TỈNH ĐỒNG THÁP - XÃ TÂN PHƯỚC 3
ĐỒ ÁN ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QUY HOẠCH PHÂN KHU TỶ LỆ 1/2000
KHU CÔNG NGHIỆP TÂN PHƯỚC 1, XÃ TÂN PHƯỚC 3, TỈNH ĐỒNG THÁP
BẢN ĐỒ QUY HOẠCH THOÁT NƯỚC MƯA

PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH: BỔ SUNG TUYẾN CỐNG HỘP VÀ CỬA XÃ 2x(2000x2000) ĐẦU RA KÊNH HAI.

BỒ TRÍ KHE PHAI NGĂN NƯỚC
BƠM DỰ PHÒNG CHỐNG NGẬP



KÝ HIỆU:

- RANH GIỚI QUY HOẠCH
- MƯƠNG THOÁT NƯỚC MƯA
- CỐNG THOÁT NƯỚC MƯA
- KÝ HIỆU CỬA XÃ

CH1400x1400-L20 KÍCH THƯỚC CỐNG (mm) - CHIỀU DÀI(m)
I=0.20% ĐỘ DỐC (%)

B600xH-L335 KÍCH THƯỚC MƯƠNG (mm) - CHIỀU DÀI(m)
I=0.10% ĐỘ DỐC (%)

● ĐIỂM THAY ĐỔI TIẾT DIỆN

2.21 CAO ĐỘ THIẾT KẾ
1.41 CAO ĐỘ ĐÁY MƯƠNG/ CỐNG

GHI CHÚ:
- KÍCH THƯỚC VÀ CAO ĐỘ TRONG BẢN VẼ GHI BẰNG MÉT.

BỒ TRÍ KHE PHAI NGĂN NƯỚC

PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH:
- BỔ TUYẾN CỐNG HỘP VÀ CỬA XÃ 2x(2000x2000) ĐẦU RA KÊNH NẶNG.
- ĐỔI BƠM DỰ PHÒNG CHỐNG NGẬP LÊN VỊ TRÍ ĐƯỜNG D4.

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG THOÁT NƯỚC MƯA SAU ĐIỀU CHỈNH				
TT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	
			ĐÃ DUYỆT	ĐIỀU CHỈNH
1	Cống tròn BTCT D800	m	620	620
2	Cống tròn BTCT D1000	m	108	108
3	Cống hộp BTCT 1200x1200	m	286	280
4	Cống hộp BTCT 1400x1400	m	112	112
5	Cống hộp BTCT 1600x1600	m	271	271
6	Cống hộp BTCT 1800x1800	m	76	46
7	Cống hộp BTCT 2500x2500	m	0	56
8	Cống hộp BTCT 2x(2000x2000)	m	1335	1309
9	Mương BTCT B600xH	m	3275	3135
10	Mương BTCT B800xH	m	2306	2306
11	Mương BTCT B1000xH	m	4004	3874
12	Mương BTCT B1200xH	m	3439	3243
13	Mương BTCT B1400xH	m	2947	2947
14	Mương BTCT B1600xH	m	2141	2141
15	Mương BTCT B1800xH	m	690	690
16	Mương BTCT B2000xH	m	50	50
17	Mương BTCT B2500xH	m	0	409
18	Mương hồ hình thang	m	3207	3207
19	Cửa xả BTCT cống tròn D800	cái	31	31
20	Cửa xả BTCT cống tròn D1000	cái	6	6
21	Cửa xả BTCT mương B1200xH	cái	2	2
22	Cửa xả BTCT mương B1800xH	cái	2	2
23	Cửa xả BTCT mương B2000xH	cái	1	1
24	Cửa xả BTCT cống hộp B1200xH1200	cái	8	8
25	Cửa xả BTCT cống hộp B1600xH1600	cái	1	1
26	Cửa xả BTCT cống hộp B1800xH1800	cái	2	2
27	Cửa xả BTCT cống hộp 2x(B2000xH2000)	cái	28	28
28	Van phai	cái	3	3
29	Bơm nước mưa	cái	2	2

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT:
BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH ĐỒNG THÁP

THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: ... NGÀY ... THÁNG ... NĂM ...

THAM DINH:
PHÒNG QUẢN LÝ QUY HOẠCH, ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG

THEO TỜ TRÌNH SỐ: ... NGÀY ... THÁNG ... NĂM ...

CÔNG TRÌNH: ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QUY HOẠCH PHÂN KHU TỶ LỆ 1/2000 KHU CÔNG NGHIỆP TÂN PHƯỚC 1

ĐỊA ĐIỂM: XÃ TÂN PHƯỚC 3, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ:
BẢN ĐỒ QUY HOẠCH THOÁT NƯỚC MƯA

BẢN VẼ: HT-04 GHÉP: A0 TỶ LỆ: 1/2000 NGÀY: /2026

THIẾT KẾ: KS. NGUYỄN VĂN TRUNG

CHỦ TRÌ: KS. PHẠM LÂM SƠN

CHỦ NHIỆM: KTS. LÊ THỊ THUYẾT TRÂM

TRƯỞNG PHÒNG: KS. HUỖNH MINH THÀNH

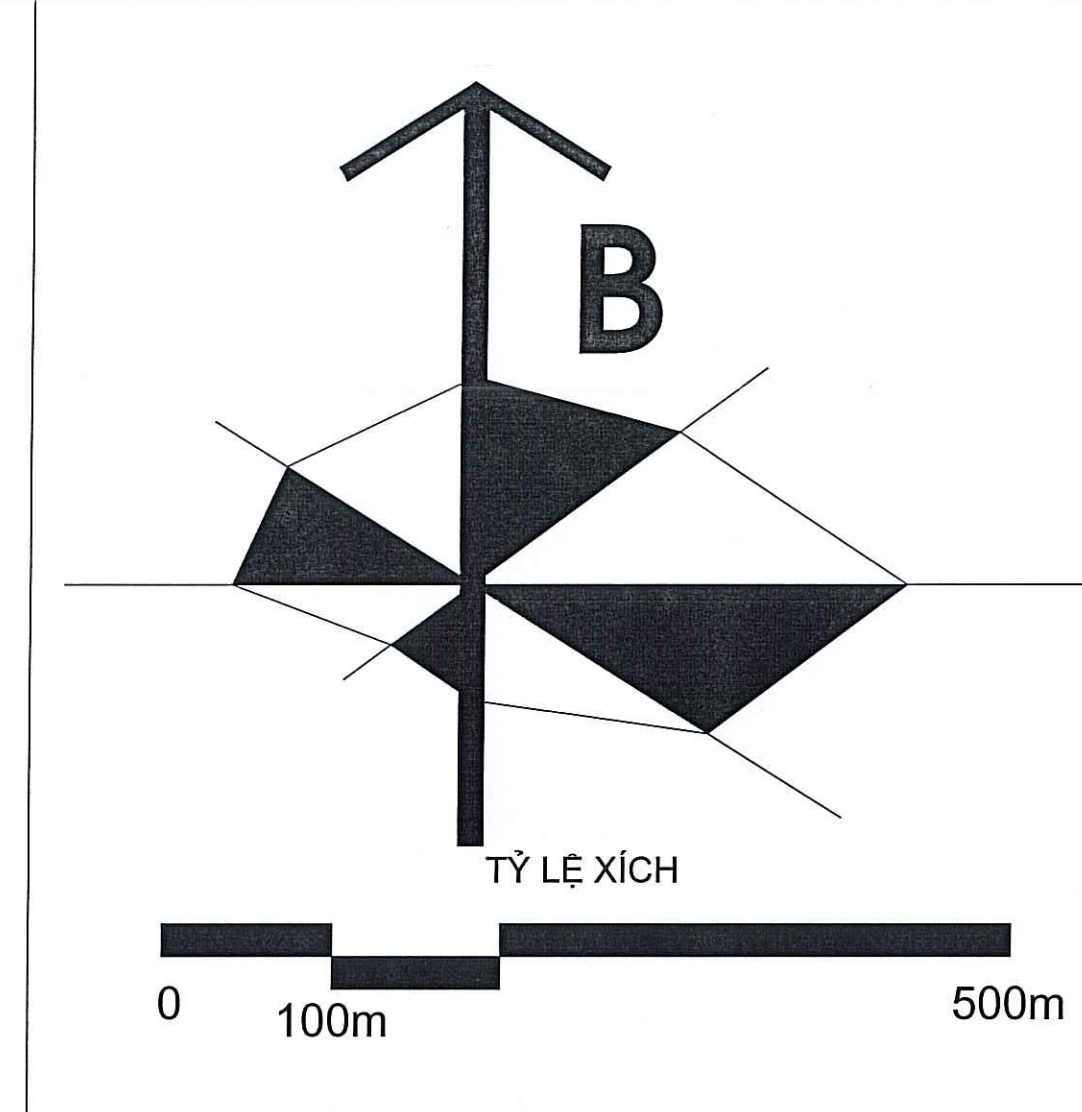
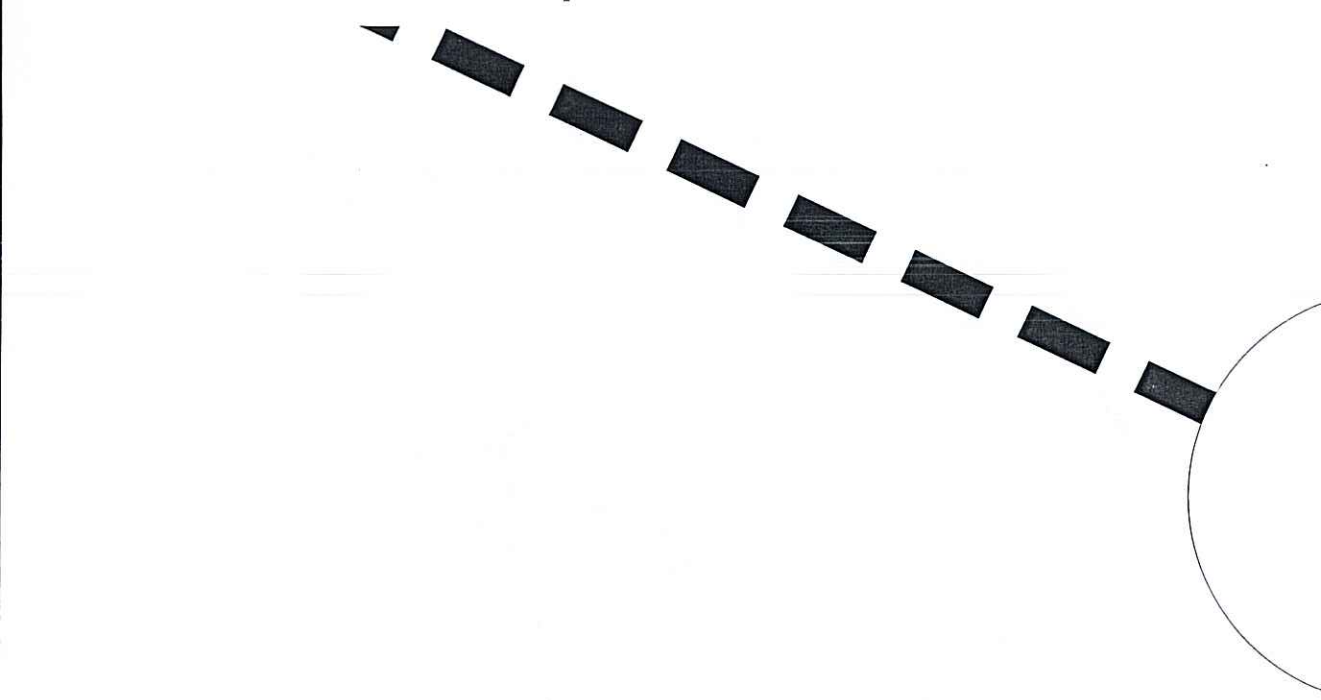
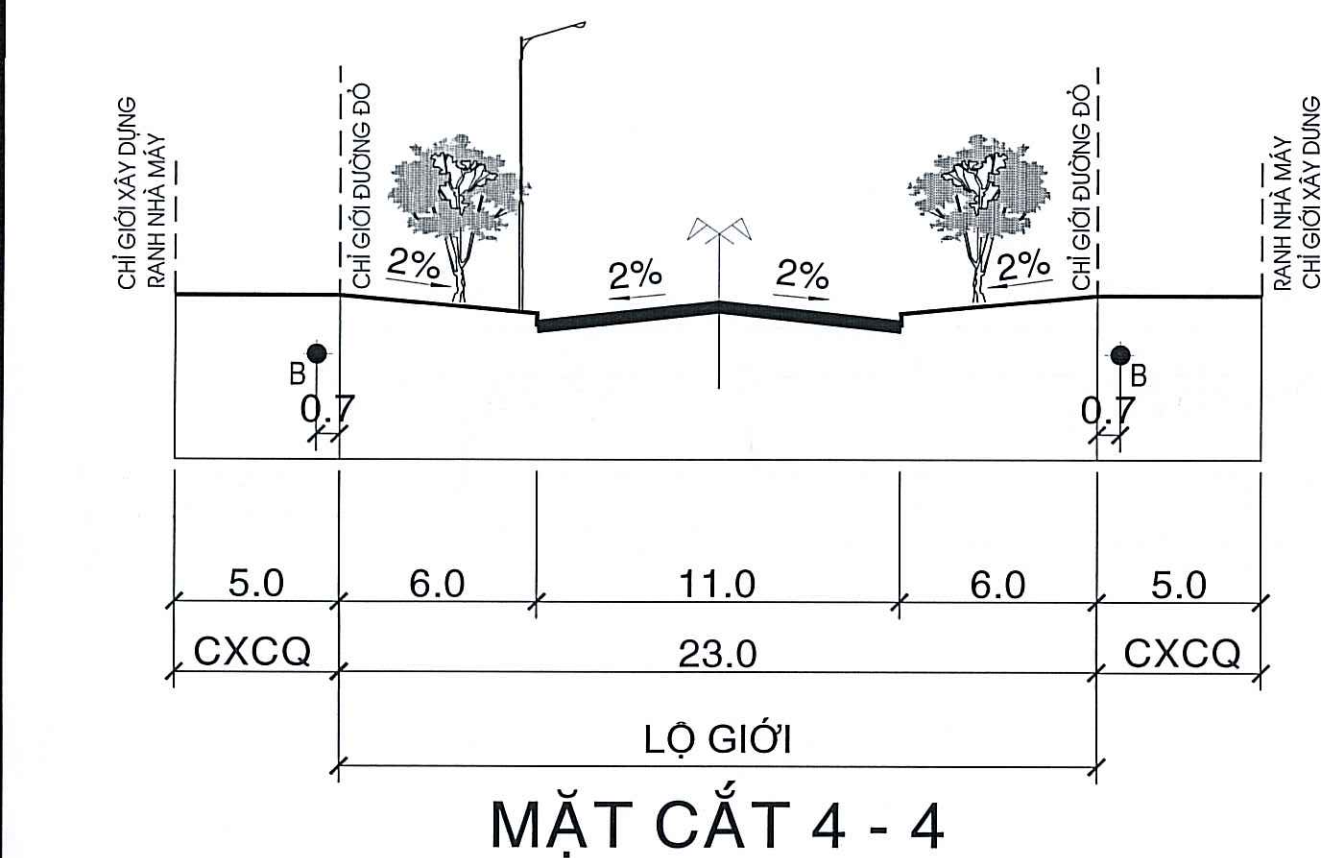
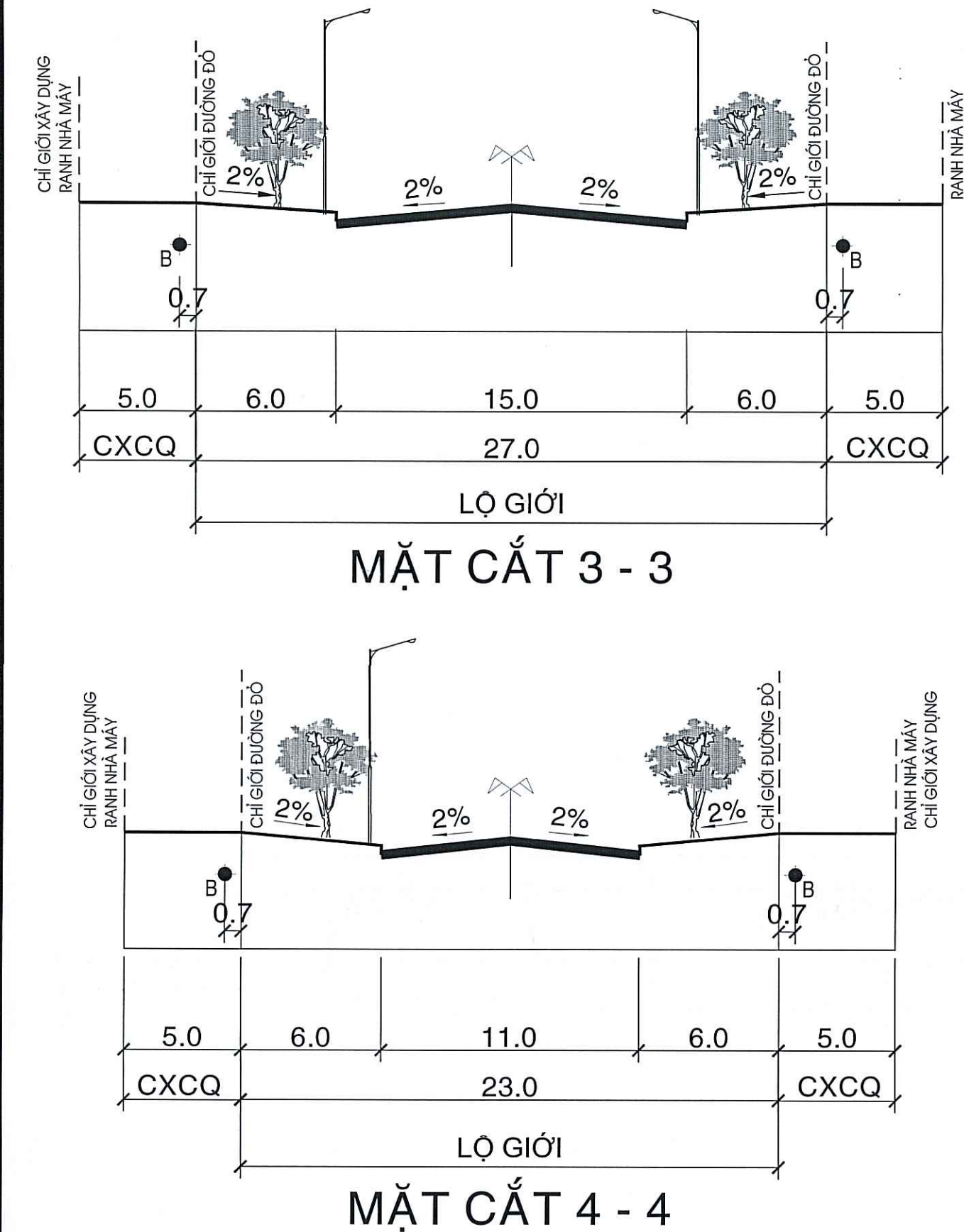
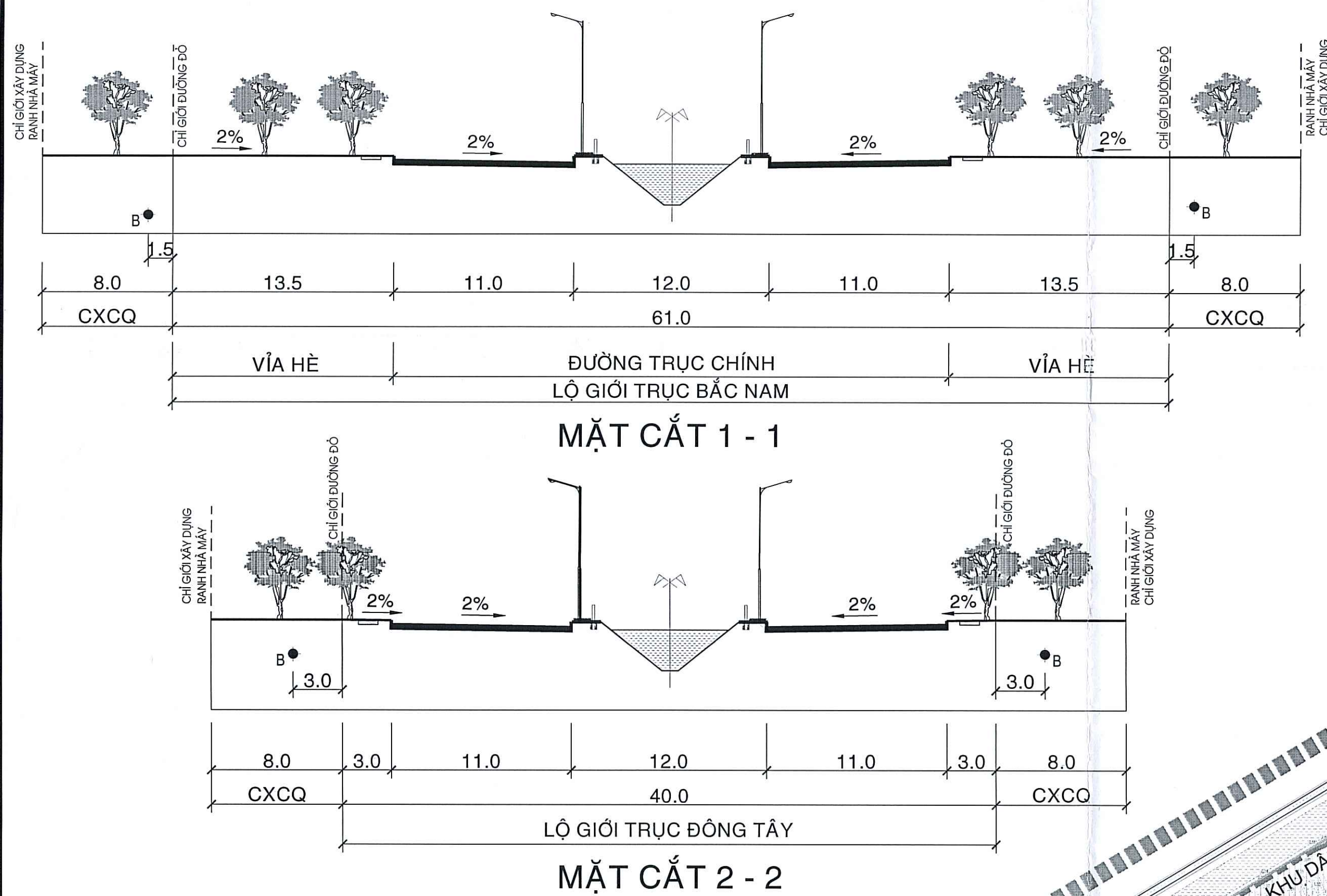
QL KỸ THUẬT: KS. TẠ VĂN LỢI

TỔNG CÔNG TY IDICO - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ IDICO
ĐVC: SỐ 100 ĐƯỜNG NGUYỄN GIÀ TRÍ - PHƯỜNG THANH MỸ TÂY - TP. HCM
© 2026 IDICO-Incon.com.vn 09 038 38 99 55 88

CÔNG TRÌNH ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QUY HOẠCH PHÂN KHU TỶ LỆ 1/2000
KHU CÔNG NGHIỆP TÂN PHƯỚC 1, XÃ TÂN PHƯỚC 3, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: BẢN ĐỒ QUY HOẠCH THOÁT NƯỚC MƯA

TỈNH ĐỒNG THÁP - XÃ TÂN PHƯỚC 3
ĐỒ ÁN ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QUY HOẠCH PHÂN KHU TỶ LỆ 1/2000
KHU CÔNG NGHIỆP TÂN PHƯỚC 1, XÃ TÂN PHƯỚC 3, TỈNH ĐỒNG THÁP
BẢN ĐỒ QUY HOẠCH THOÁT NƯỚC THẢI



KÝ HIỆU:

- MẶT NƯỚC
- ĐƯỜNG QUY HOẠCH
- RANH QUY HOẠCH
- ỐNG THOÁT NƯỚC THẢI TỰ CHẢY
- ỐNG THOÁT NƯỚC THẢI CÓ ÁP
- CHIỀU DÀI (m) - ĐƯỜNG KÍNH (mm)
- ĐỘ DỐC %
- CỬA XÃ
- NHÀ MÁY XỬ LÝ NƯỚC THẢI
- CAO ĐỘ ĐÁY CÔNG TNT (CỐT ĐÁY CÔNG SAU KHI BƠM CHUYỂN BẮC)
- CAO ĐỘ THIẾT KẾ TNT
- TRẠM BƠM CHUYỂN BẮC
- CAO ĐỘ ĐÁY CÔNG TNT
- CAO ĐỘ THIẾT KẾ TNT
- CAO ĐỘ THIẾT KẾ TÌM ĐƯỜNG
- CAO ĐỘ TỰ NHIÊN

GHI CHÚ:

- KÍCH THƯỚC VÀ CAO ĐỘ TRONG BẢN VẼ GHI BẰNG MÉT.
- TUYẾN THOÁT NƯỚC THẢI SỬ DỤNG ỐNG HDPE - PE100.
- RIỀNG ĐOẠN NƯỚC THẢI SAU KHI XỬ LÝ SỬ DỤNG ỐNG HDPE 2 LỚP.
- NƯỚC THẢI CÔNG NGHIỆP VÀ SINH HOẠT ĐƯỢC THU GOM VÀO NHÀ MÁY XỬ LÝ NƯỚC THẢI NƯỚC THẢI SAU XỬ LÝ ĐẠT TIÊU CHUẨN CỘT A THEO QCVN 40:2025/BTNMT MỚI ĐƯỢC XẢ RA NGUỒN CHO PHÉP.
- NƯỚC THẢI CÁC NHÀ MÁY XÍ NGHIỆP PHẢI XỬ LÝ SƠ BỘ SAU ĐÓ MỚI ĐƯỢC THẢI VÀO MẠNG LƯỚI THOÁT NƯỚC THẢI CHUNG.

BẢNG THÔNG KÊ KHỐI LƯỢNG				
STT	Tên	Đơn vị	Khối lượng	
			Đã duyệt	Điều chỉnh
1	Ống HDPE D160 có áp PN6	m	0	29
2	Ống HDPE D200 có áp PN6	m	0	64
3	Ống HDPE D250 có áp PN6	m	0	22
4	Ống HDPE D315 tự chảy	m	0	13984
5	Ống HDPE D400 tự chảy	m	14005	1533
6	Ống HDPE D500 tự chảy	m	552	1274
7	Ống HDPE D600 tự chảy	m	763	510
8	Ống HDPE D630 tự chảy	m	0	541
9	Ống HDPE D800 tự chảy	m	790	0
10	Cửa xả D600	cái	0	1
11	Cửa xả D800	cái	1	0
12	Trạm bơm chuyển bắc	cái	3	3
13	Nhà máy xử lý nước thải	cái	1	1

BẢNG TÍNH CÔNG SUẤT NHÀ MÁY XỬ LÝ NƯỚC THẢI						
STT	Mục đích sử dụng	Ký hiệu	Diện tích (ha)	Tiêu chuẩn cấp nước	Đơn vị	Nhu cầu cấp nước (m3/ng.đ)
1	Đất khu nhà máy, xí nghiệp - cảng và kho bãi	Q _{CN}	362.80	30 m³/ha		10,884
2	Đất công trình hành chính - dịch vụ	Q _{DV}	1.73	20 m³/ha		35
3	Đất các khu hạ tầng kỹ thuật	Q _{HTKT}	4.74	20 m³/ha		95
4	Tổng cộng					8,811
	Tính tròn					9,000

CƠ QUAN PHÉ DUYỆT:
BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH ĐỒNG THÁP

THAM DINH:
PHÒNG QUẢN LÝ QUY HOẠCH, ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG

THẺO DẪN CẤP SỞ:
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

THẺO TỜ TRÌNH SỞ MÔI TRƯỜNG:
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÊN BẢN VẼ:
BẢN ĐỒ QUY HOẠCH THOÁT NƯỚC THẢI

BẢN VẼ: HT-05 GHIẾP: A0 TỶ LỆ: 1/2000 NGÀY: /2026

THIẾT KẾ: KS. TRẦN THỊ QUỲNH NHƯ

CHỦ TRÌ: KS. PHẠM LÂM SƠN

CHỦ NHIỆM: KTS. LÊ THỊ THUY TRÂM

TRƯỞNG PHÒNG: KS. HUỲNH MINH THÀNH

QL KỸ THUẬT: KS. TẠ VĂN LỢI

TỔNG CÔNG TY IDICO - CTCP

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ IDICO

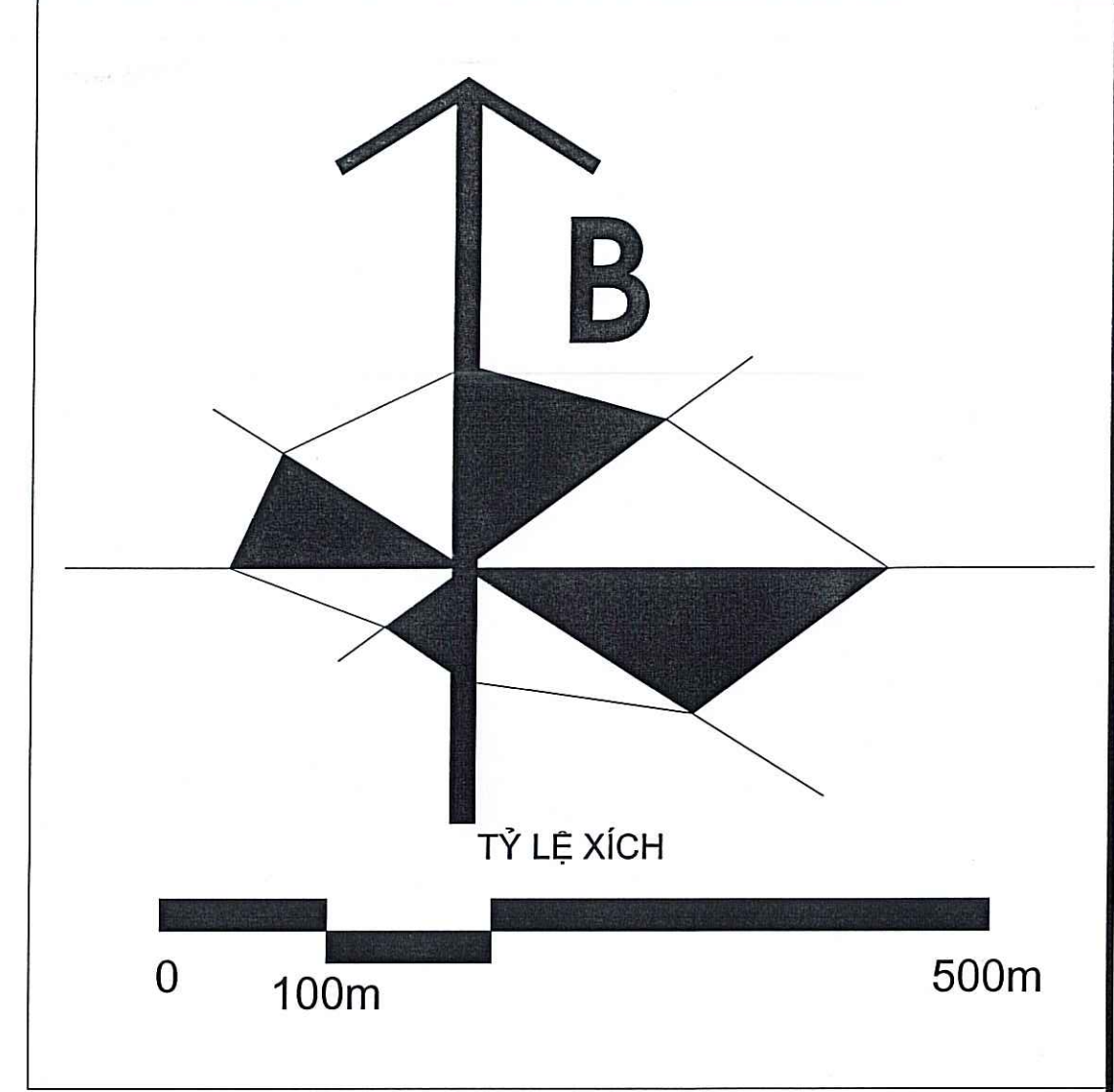
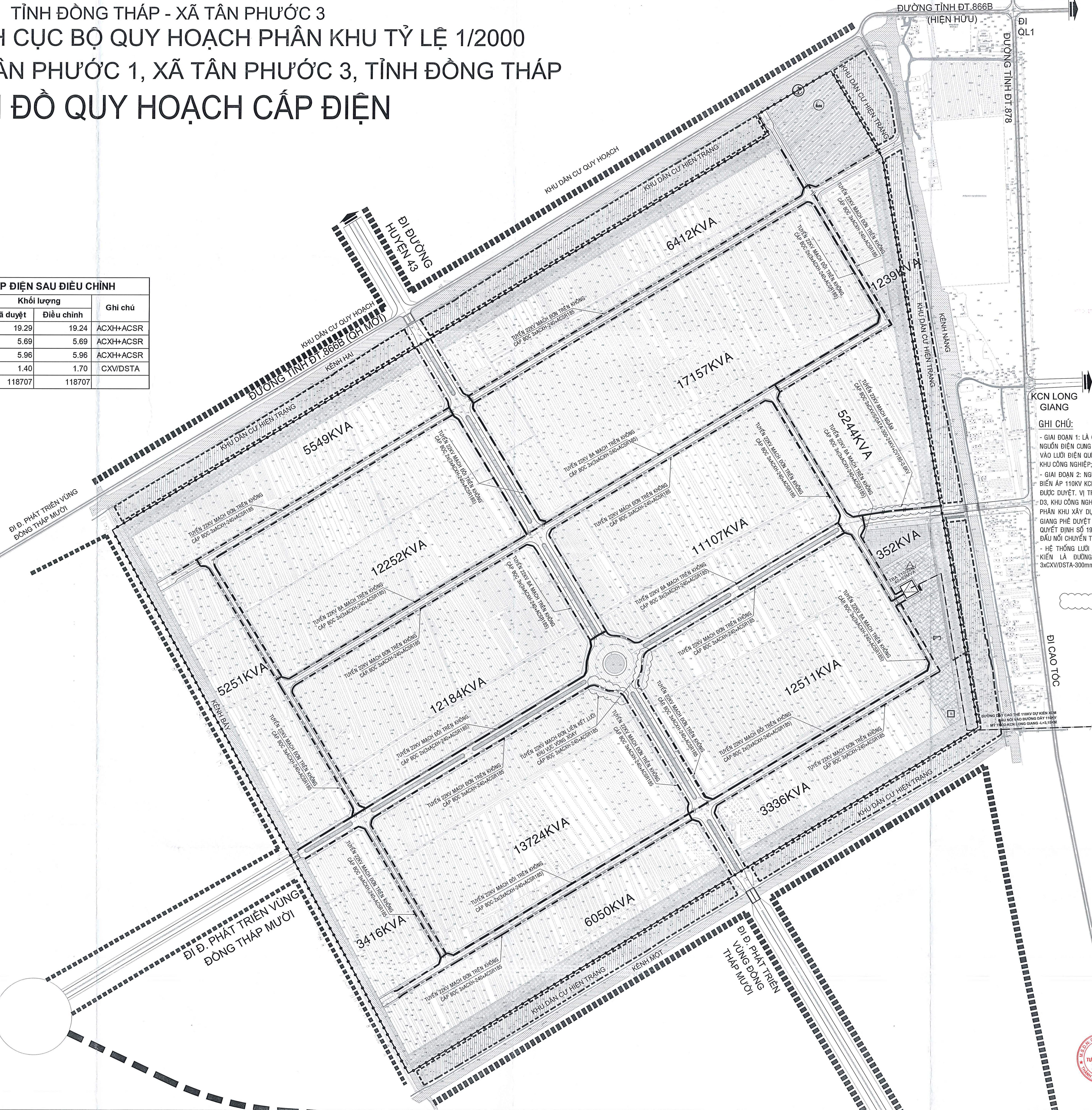
ĐC: SỐ 100 ĐƯỜNG NGUYỄN GIÀ TRÍ - PHƯỜNG THẠNH MỸ TÂN - TP. HCM

TEL: 028 38 99 55 88

EMAIL: idico@idico.com.vn

TỈNH ĐỒNG THÁP - XÃ TÂN PHƯỚC 3
ĐỒ ÁN ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QUY HOẠCH PHÂN KHU TỶ LỆ 1/2000
KHU CÔNG NGHIỆP TÂN PHƯỚC 1, XÃ TÂN PHƯỚC 3, TỈNH ĐỒNG THÁP
BẢN ĐỒ QUY HOẠCH CẤP ĐIỆN

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN SAU ĐIỀU CHỈNH						
TT	Nội dung	Đơn vị	Chủng loại	Khối lượng		Ghi chú
				Đã duyệt	Điều chỉnh	
1	Đường dây 22kV mạch đơn	Km	3x240+185mm ²	19.29	19.24	ACXH+ACSR
2	Đường dây 22kV mạch đôi	Km	2x(3x240+185mm ²)	5.69	5.69	ACXH+ACSR
3	Đường dây 22kV mạch ba	Km	3x(3x240+185mm ²)	5.96	5.96	ACXH+ACSR
4	Đường dây 22kV cáp ngầm	Km	3x300+185mm ²	1.40	1.70	CXV/DSTA
5	Công suất máy biến áp	kVA		118707	118707	



GHI CHÚ:

- GIAI ĐOẠN 1: LÀ GIAI ĐOẠN ĐẦU KHI CHƯA CÓ TRẠM BIẾN ÁP TRONG KHU CÔNG NGHIỆP THÌ NGUỒN ĐIỆN CUNG CẤP CHO HỆ THỐNG LƯỚI 22 KV CỦA KHU CÔNG NGHIỆP DỰ KIẾN ĐẦU NỐI VÀO LƯỚI ĐIỆN QUỐC GIA THUỘC CÁC NGĂN LỘ 22 KV CÁC TRẠM BIẾN ÁP 110/22KV LẦN CẬN KHU CÔNG NGHIỆP;
- GIAI ĐOẠN 2: NGUỒN CẤP ĐIỆN CHO KHU CÔNG NGHIỆP TÂN PHƯỚC 1 ĐƯỢC CẤP TỪ TRẠM BIẾN ÁP 110KV KCN TÂN PHƯỚC 1 - (40+63)MVA TRONG KHU CÔNG NGHIỆP THEO QUY HOẠCH ĐƯỢC DUYỆT. VỊ TRÍ TRẠM BIẾN ÁP 110KV KCN TÂN PHƯỚC 1: ĐẤT TẠI LÔ ĐẤT TBA, ĐƯỜNG D3, KHU CÔNG NGHIỆP TÂN PHƯỚC 1, HUYỆN TÂN PHƯỚC, TỈNH TIỀN GIANG (THEO QUY HOẠCH PHÂN KHU XÂY DỰNG TỶ LỆ 1/2000 KHU CÔNG NGHIỆP TÂN PHƯỚC ĐƯỢC UBND TỈNH TIỀN GIANG PHÉ DUYỆT TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 874/QĐ-UBND NGÀY 28/3/2022; ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 1913/QĐ-UBND NGÀY 30/8/2024). ĐƯỜNG DÂY 110KV ĐẦU NỐI (KHOẢNG 4KM): ĐẦU NỐI CHUYỂN TIẾP TRÊN ĐƯỜNG DÂY 110KV MỸ THO 2 - KCN LONG GIANG.
- HỆ THỐNG LƯỚI TRUNG ÁP 22KV CẤP ĐIỆN CHO CÁC PHỤ TẢI CỦA KCN TÂN PHƯỚC 1 DỰ KIẾN LÀ ĐƯỜNG DÂY DÙNG CÁP BOC (SỢI ĐƠN) 3xACXH240+ACSR 185mm² VÀ 3xCXV/DSTA-300mm²-24KV + CV185mm²-0.6KV.

PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

CƠ QUAN PHÉ DUYỆT: BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH ĐỒNG THÁP			
THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: 874/QĐ-UBND NGÀY 28/3/2022 VÀ 1913/QĐ-UBND NGÀY 30/8/2024			
THAM DỊNH: PHÒNG QUẢN LÝ QUY HOẠCH, ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG			
THEO BẢO CÁO SỐ: 123456 NGÀY 15 THÁNG 05 NĂM 2024			
CHỦ ĐẦU TƯ: CÔNG TY CỔ PHẦN IDICO TIỀN GIANG (IDICO - ITC)			
THEO TỜ TRÌNH SỐ: 123456 NGÀY 10 THÁNG 05 NĂM 2024			
CÔNG TRÌNH - GIA ĐIỂM: ĐỒ ÁN ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QUY HOẠCH PHÂN KHU TỶ LỆ 1/2000 KHU CÔNG NGHIỆP TÂN PHƯỚC 1			
ĐỊA ĐIỂM: XÃ TÂN PHƯỚC 3, TỈNH ĐỒNG THÁP			
TÊN BẢN VẼ: BẢN ĐỒ QUY HOẠCH CẤP ĐIỆN			
BẢN VẼ: HT-06	GHÉP: A0	TỶ LỆ: 1/2000	NGÀY: /2026
THIẾT KẾ:	KS. NGUYỄN TRÚC NGHĨA		
CHỦ TRÌ:	KS. TRƯƠNG THÀNH TIẾN		
CHỦ NHIỆM:	KTS. LÊ THỊ THÚY TRÂM		
TRƯỞNG PHÒNG:	KS. HUỖNH MINH THÀNH		
QL KỸ THUẬT:	KS. TẠ VĂN LỢI		
CÔNG TY CỔ PHẦN IDICO - CTCP CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ IDICO ĐỊC: 80 100 ĐƯỜNG NGUYỄN GIA TRÍ - PHƯỜNG THẠNH MỸ TÂY - TP. HCM © 1999 IDICO-CON.COM.VN ☎ 028 38 58 55 88			